

Danh Sách Tỷ Phú Trên Thế Giới năm 2013

(The world's Billionaires)

**Ông Phạm Nhật Vượng là tỷ phú đầu tiên của Việt Nam
hạng thứ 974**

Nam Phong tổng hợp

Tỷ phú đầu tiên của Việt Nam đứng hạng thứ 974 trong danh sách này với tổng tài sản trị giá 1.5 tỷ Mỹ kim. Được biết Ông Vượng kinh doanh trong ngành địa ốc















Tài sản được tính đến tháng 3 năm 2013







Theo:







http://www.forbes.com/billionaires/list/#page:1_sort:0_direction:asc_search:_filter:All20industries_filter:All20countries_filter:All20states







Net Worth Calculated March 2013







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
1	 Carlos Slim Helu & family	\$73 B	73	telecom	Mexico
2	 Bill Gates	\$67 B	57	Microsoft	United States
3	 Amancio Ortega	\$57 B	76	Zara	Spain
4	 Warren Buffett	\$53.5 B	82	Berkshire Hathaway	United States
5	 Larry Ellison	\$43 B	68	Oracle	United States
6	 Charles Koch	\$34 B	77	diversified	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
6	 David Koch	\$34 B	72	diversified	United States
8	 Li Ka-shing	\$31 B	84	diversified	Hong Kong
9	 Liliane Bettencourt & family	\$30 B	90	L'Oreal	France
10	 Bernard Arnault & family	\$29 B	64	LVMH	France
11	 Christy Walton & family	\$28.2 B	58	Wal-Mart	United States
12	 Stefan Persson	\$28 B	65	H&M	Sweden







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
13	 Michael Bloomberg	\$27 B	71	Bloomberg LP	United States
14	 Jim Walton	\$26.7 B	65	Wal-Mart	United States
15	 Sheldon Adelson	\$26.5 B	79	casinos	United States
16	 Alice Walton	\$26.3 B	63	Wal-Mart	United States
17	 S. Robson Walton	\$26.1 B	69	Wal-Mart	United States
18	 Karl Albrecht	\$26 B	93	Aldi	Germany







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
19	 Jeff Bezos	\$25.2 B	49	Amazon.com	United States
20	 Larry Page	\$23 B	39	Google	United States
21	 Sergey Brin	\$22.8 B	39	Google	United States
22	 Mukesh Ambani	\$21.5 B	55	petrochemicals, oil & gas	India
23	 Michele Ferrero & family	\$20.4 B	87	chocolates	Italy
24	 Lee Shau Kee	\$20.3 B	85	diversified	Hong Kong







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
24	 David Thomson & family	\$20.3 B	55	media	Canada
26	 Prince Alwaleed Bin Talal Al Saud	\$20 B	57	investments	Saudi Arabia
26	 Carl Icahn	\$20 B	77	leveraged buyouts	United States
26	 Thomas & Raymond Kwok & family	\$20 B	-	real estate	Hong Kong
29	 Dieter Schwarz	\$19.5 B	73	retail	Germany
30	 George Soros	\$19.2 B	82	hedge funds	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
31	 Theo Albrecht, Jr. & family	\$18.9 B	62	Aldi, Trader Joe's	Germany
32	 Alberto Bailleres Gonzalez & family	\$18.2 B	81	mining	Mexico
33	 Jorge Paulo Lemann	\$17.8 B	73	beer	Brazil
34	 Alisher Usmanov	\$17.6 B	59	steel, telecom, investments	Russia
35	 Iris Fontbona & family	\$17.4 B	70	mining	Chile
36	 Forrest Mars, Jr.	\$17 B	81	candy	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
36	 Jacqueline Mars	\$17 B	73	candy	United States
36	 John Mars	\$17 B	76	candy	United States
36	 Georgina Rinehart	\$17 B	59	mining	Australia
40	 German Larrea Mota Velasco & family	\$16.7 B	59	mining	Mexico
41	 Mikhail Fridman	\$16.5 B	48	oil, banking, telecom	Russia
41	 Lakshmi Mittal	\$16.5 B	62	steel	India







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
43	 Aliko Dangote	\$16.1 B	55	cement, sugar, flour	Nigeria
44	 Len Blavatnik	\$16 B	55	diversified	United States
44	 Cheng Yu-tung	\$16 B	87	diversified	Hong Kong
46	 Joseph Safra	\$15.9 B	74	banking	Brazil
47	 Rinat Akhmetov	\$15.4 B	46	steel, coal	Ukraine
47	 Leonid Mikhelson	\$15.4 B	57	gas, chemicals	Russia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
49	 Leonardo Del Vecchio	\$15.3 B	77	eyeglasses	Italy
49	 Michael Dell	\$15.3 B	48	Dell	United States
51	 Steve Ballmer	\$15.2 B	56	Microsoft	United States
52	 Viktor Vekselberg	\$15.1 B	55	oil, metals	Russia
53	 Paul Allen	\$15 B	60	Microsoft, investments	United States
53	 Francois Pinault & family	\$15 B	76	retail	France







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
55	 Vagit Alekperov	\$14.8 B	62	Lukoil	Russia
56	 Phil Knight	\$14.4 B	75	Nike	United States
56	 Andrey Melnichenko	\$14.4 B	40	coal, fertilizers	Russia
58	 Dhanin Chearavanont & family	\$14.3 B	73	food	Thailand
58	 Susanne Klatten	\$14.3 B	50	BMW, pharmaceuticals	Germany
58	 Vladimir Potanin	\$14.3 B	52	metals	Russia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
61	 Michael Otto & family	\$14.2 B	69	retail, real estate	Germany
62	 Vladimir Lisin	\$14.1 B	56	steel, transport	Russia
62	 Gennady Timchenko	\$14.1 B	60	oil & gas	Russia
64	 Luis Carlos Sarmiento	\$13.9 B	80	banking	Colombia
65	 Mohammed Al Amoudi	\$13.5 B	68	oil, diversified	Saudi Arabia
66	 Tadashi Yanai & family	\$13.3 B	64	retail	Japan







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
66	 Mark Zuckerberg	\$13.3 B	28	Facebook	United States
68	 Henry Sy & family	\$13.2 B	88	diversified	Philippines
69	 Donald Bren	\$13 B	80	real estate	United States
69	 Serge Dassault & family	\$13 B	87	aviation	France
69	 Lee Kun-Hee	\$13 B	71	Samsung	South Korea
69	 Mikhail Prokhorov	\$13 B	47	investments	Russia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
73	 Alexey Mordashov	\$12.8 B	47	steel, investments	Russia
74	 Antonio Ermirio de Moraes & family	\$12.7 B	84	diversified	Brazil
74	 Abigail Johnson	\$12.7 B	51	money management	United States
76	 Ray Dalio	\$12.5 B	63	hedge funds	United States
76	 Robert Kuok	\$12.5 B	89	diversified	Malaysia
78	 Miuccia Prada	\$12.4 B	63	Prada	Italy







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
79	 Ronald Perelman	\$12.2 B	70	leveraged buyouts	United States
80	 Anne Cox Chambers	\$12 B	93	media	United States
81	 Stefan Quandt	\$11.9 B	46	BMW	Germany
82	 Ananda Krishnan	\$11.7 B	74	telecoms	Malaysia
82	 Alejandro Santo Domingo Davila	\$11.7 B	36	beer	Colombia
82	 James Simons	\$11.7 B	74	hedge funds	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
82	 Charoen Sirivadhanabhakdi	\$11.7 B	68	drinks	Thailand
86	 Zong Qinghou	\$11.6 B	67	beverages	China
87	 Dirce Navarro De Camargo & family	\$11.5 B	-	construction	Brazil
87	 John Fredriksen	\$11.5 B	68	shipping	Cyprus
89	 Gerald Cavendish Grosvenor & family	\$11.4 B	61	real estate	United Kingdom
90	 Harold Hamm	\$11.3 B	67	oil & gas	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
91	 Rupert Murdoch	\$11.2 B	81	News Corp	United States
91	 John Paulson	\$11.2 B	57	hedge funds	United States
91	 Azim Premji	\$11.2 B	67	software	India
94	 Ernesto Bertarelli & family	\$11 B	47	biotech, investments	Switzerland
94	 Charlene de Carvalho-Heineken	\$11 B	58	Heineken	Netherlands
94	 Hans Rausing	\$11 B	86	packaging	Sweden







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
94	 Jack Taylor & family	\$11 B	90	Enterprise Rent-A-Car	United States
98	 Lui Che Woo	\$10.7 B	83	gaming	Hong Kong
98	 Laurene Powell Jobs & family	\$10.7 B	49	Apple, Disney	United States
100	 Eike Batista	\$10.6 B	56	mining, oil	Brazil
100	 Charles Ergen	\$10.6 B	60	EchoStar	United States
100	 Johanna Quandt	\$10.6 B	86	BMW	Germany







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
103	 German Khan	\$10.5 B	51	oil, banking, telecom	Russia
103	 Pallonji Mistry	\$10.5 B	83	construction	Ireland
103	 David & Simon Reuben	\$10.5 B	70	investments, real estate	United Kingdom
106	 Petr Kellner	\$10.4 B	48	banking, insurance	Czech Republic
107	 Roman Abramovich	\$10.2 B	46	steel, investments	Russia
108	 Ng Robert & Philip	\$10.1 B	-	real estate	Singapore







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
109	 Philip Anschutz	\$10 B	73	investments	United States
109	 George Kaiser	\$10 B	70	oil & gas, banking	United States
111	 Ricardo Salinas Pliego & family	\$9.9 B	57	retail, media	Mexico
112	 Richard Kinder	\$9.8 B	68	pipelines	United States
112	 Tsai Eng-Meng	\$9.8 B	56	food	Taiwan
114	 Horst Paulmann & family	\$9.7 B	78	retail	Chile







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
115	 Michael Kadoorie & family	\$9.5 B	72	diversified	Hong Kong
116	 Dilip Shanghvi	\$9.4 B	57	pharmaceuticals	India
117	 Steve Cohen	\$9.3 B	57	hedge funds	United States
118	 Antonia Johnson	\$9.2 B	69	diversified	Sweden
119	 Dmitry Rybolovlev	\$9.1 B	46	fertilizer	Russia
119	 Marcel Herrmann Telles	\$9.1 B	63	beer	Brazil







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
121	 Klaus-Michael Kuhne	\$9 B	75	shipping	Germany
122	 Hasso Plattner	\$8.9 B	69	software	Germany
123	 Iskander Makhmudov	\$8.7 B	49	mining, metals, machinery	Russia
123	 Joao Roberto Marinho	\$8.7 B	59	media	Brazil
123	 Roberto Irineu Marinho	\$8.7 B	65	media	Brazil
123	 Pierre Omidyar	\$8.7 B	45	Ebay	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
123	 Hansjoerg Wyss	\$8.7 B	78	medical devices	Switzerland
128	 Jose Roberto Marinho	\$8.6 B	57	media	Brazil
128	 Masayoshi Son	\$8.6 B	55	Internet, telecom	Japan
128	 Wang Jianlin	\$8.6 B	58	real estate	China
131	 Giorgio Armani	\$8.5 B	78	fashion	Italy
131	 Andrew Beal	\$8.5 B	60	banks, real estate	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
131	 Oleg Deripaska	\$8.5 B	45	aluminum, utilities	Russia
131	 R. Budi Hartono	\$8.5 B	72	banking, tobacco	Indonesia
131	 Shashi & Ravi Ruia	\$8.5 B	-	diversified	India
136	 Srichand & Gopichand Hinduja	\$8.3 B	77	diversified	United Kingdom
136	 Harold Simmons	\$8.3 B	81	investments	United States
138	 Sergei Galitsky	\$8.2 B	45	retail	Russia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
138	 Michael Hartono	\$8.2 B	73	tobacco, banking	Indonesia
138	 Alexei Kuzmichev	\$8.2 B	50	oil, banking, telecom	Russia
138	 Eric Schmidt	\$8.2 B	57	Google	United States
138	 August von Finck	\$8.2 B	82	investments	Germany
143	 Leonard Lauder	\$8.1 B	79	Estee Lauder	United States
143	 Samuel Newhouse, Jr.	\$8.1 B	85	Conde Nast	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
145	 Elaine Marshall & family	\$8 B	70	inherited	United States
145	 Patrick Soon-Shiong	\$8 B	61	pharmaceuticals	United States
145	 Alain & Gerard Wertheimer	\$8 B	-	Chanel	France
145	 Galen Weston & family	\$8 B	72	retail	Canada
145	 Peter Woo & family	\$8 B	67	real estate	Hong Kong
150	 Kumar Birla	\$7.9 B	45	commodities	India







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
150	 Carlos Alberto Sicupira	\$7.9 B	65	beer	Brazil
150	 Andrei Skoch	\$7.9 B	47	steel	Russia
153	 Tsai Wan-Tsai & family	\$7.8 B	83	finance	Taiwan
154	 James Goodnight	\$7.7 B	70	software	United States
155	 Savitri Jindal & family	\$7.6 B	62	steel	India
156	 Klaus Tschira	\$7.5 B	72	SAP	Germany







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
157	 Charles Butt	\$7.4 B	75	supermarkets	United States
158	 Kjeld Kirk Kristiansen	\$7.3 B	65	Lego	Denmark
158	 Liang Wengen	\$7.3 B	56	manufacturing	China
158	 Donald Newhouse	\$7.3 B	83	Conde Nast	United States
161	 Dieter Schnabel	\$7.2 B	67	chemicals	Germany
162	 Leonid Fedun	\$7.1 B	56	Lukoil	Russia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
162	 Suleiman Kerimov	\$7.1 B	46	investments	Russia
162	 Dietrich Mateschitz	\$7.1 B	68	Red Bull	Austria
162	 Ludwig Merckle	\$7.1 B	48	pharmaceuticals	Germany
166	 Mohamed Bin Issa Al Jaber	\$7 B	54	real estate, hotels	Saudi Arabia
166	 Edward Johnson, III.	\$7 B	82	Fidelity	United States
166	 Joseph Lau	\$7 B	61	real estate	Hong Kong







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
166	 Ralph Lauren	\$7 B	73	Ralph Lauren	United States
166	 John Menard, Jr.	\$7 B	73	retail	United States
166	 David Tepper	\$7 B	55	hedge funds	United States
172	 Robin Li	\$6.9 B	44	technology	China
173	 Ma Huateng	\$6.8 B	41	internet	China
173	 Sunil Mittal & family	\$6.8 B	55	telecom	India







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
175	 Patrizio Bertelli	\$6.7 B	67	luxury goods	Italy
175	 Filaret Galchev	\$6.7 B	49	construction materials	Russia
175	 Ivan Glasenberg	\$6.7 B	56	commodities	Australia
175	 Vladimir Yevtushenkov	\$6.7 B	64	telecom	Russia
179	 Eva Gonda Rivera and family	\$6.6 B	-	beverages	Mexico
179	 Xavier Niel	\$6.6 B	45	internet, telecom	France







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
179	 Johann Rupert & family	\$6.6 B	62	luxury goods	South Africa
182	 Dietmar Hopp	\$6.5 B	72	SAP	Germany
182	 Shiv Nadar	\$6.5 B	67	information technology	India
182	 Idan Ofer	\$6.5 B	57	drilling, shipping	Israel
182	 Nicky Oppenheimer & family	\$6.5 B	67	diamonds	South Africa
182	 Ira Rennert	\$6.5 B	78	investments	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
182	 Nassef Sawiris	\$6.5 B	52	construction	Egypt
182	 Stephen Schwarzman	\$6.5 B	66	private equity	United States
189	 Stefano Pessina	\$6.4 B	71	drugstores	Italy
189	 Heinz Hermann Thiele & family	\$6.4 B	71	brakes	Germany
191	 Eli Broad	\$6.3 B	79	investments	United States
191	 Chung Mong-Koo	\$6.3 B	74	Hyundai motor	South Korea







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
191	 Kushal Pal Singh	\$6.3 B	81	real estate	India
194	 Silvio Berlusconi & family	\$6.2 B	76	media	Italy
195	 Eduardo Belmont Anderson	\$6.1 B	-	cosmetics	Peru
195	 Rosalia Mera	\$6.1 B	69	Zara	Spain
195	 Paolo & Gianfelice Mario Rocca	\$6.1 B	-	pipes	Italy
198	 Sulaiman Al Rajhi & family	\$6 B	93	banking	Saudi Arabia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
198	 David Geffen	\$6 B	70	movies, music	United States
198	 Jim Kennedy	\$6 B	65	media	United States
198	 Liu Yongxing	\$6 B	64	agribusiness	China
198	 Margarita Louis-Dreyfus	\$6 B	50	commodities	Switzerland
198	 John Malone	\$6 B	71	cable television	United States
198	 Eyal Ofer	\$6 B	62	real estate, shipping	Israel







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
198	 James Packer	\$6 B	45	gaming	Australia
198	 Blair Parry-Okeden	\$6 B	62	media	United States
198	 Olav Thon	\$6 B	89	real estate	Norway
198	 Reinhold Wurth	\$6 B	77	fasteners	Germany
209	 Hui Ka Yan	\$5.9 B	54	real estate	China
210	 Sergei Popov	\$5.8 B	41	banking	Russia







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
211	 Micky Arison	\$5.7 B	63	Carnival Cruises	United States
211	 Andrew Forrest	\$5.7 B	51	mining	Australia
211	 Charles Johnson	\$5.7 B	80	money management	United States
211	 Yang Huiyan	\$5.7 B	31	real estate	China
215	 Ray Lee Hunt	\$5.6 B	70	oil, real estate	United States
215	 Rupert Johnson, Jr.	\$5.6 B	71	money management	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
215	 Hiroshi Mikitani	\$5.6 B	48	online retailing	Japan
215	 Teh Hong Piow	\$5.6 B	82	banking	Malaysia
219	 Carlos and Alejandro Bulgheroni	\$5.5 B	-	oil and gas	Argentina
219	 Charles Cadogan & family	\$5.5 B	75	real estate	United Kingdom
219	 Jeffrey Hildebrand	\$5.5 B	54	Oil	United States
219	 Jim Pattison	\$5.5 B	84	diversified	Canada







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
219	 Juan Roig	\$5.5 B	63	supermarkets	Spain
219	 Thomas Schmidheiny	\$5.5 B	67	cement	Switzerland
225	 Carlos Ardila Lulle	\$5.4 B	82	soft drinks, diversified	Colombia
225	 Pyotr Aven	\$5.4 B	57	oil, banking, telecom	Russia
225	 Johann Graf	\$5.4 B	66	gambling machines	Austria
225	 Richard LeFrak & family	\$5.4 B	67	real estate	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
229	 Graeme Hart	\$5.3 B	57	investments	New Zealand
229	 Bidzina Ivanishvili	\$5.3 B	57	investments	Georgia
229	 Frank Lowy	\$5.3 B	82	shopping malls	Australia
229	 Wei Jianjun & family	\$5.3 B	49	automobiles	China
233	 Anil Ambani	\$5.2 B	53	diversified	India
233	 Jean-Claude Decaux & family	\$5.2 B	75	advertising	France







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
233	 Denis O'Brien	\$5.2 B	54	telecom	Ireland
233	 Jorn Rausing	\$5.2 B	53	inherited	Sweden
233	 Tang Yiu & family	\$5.2 B	79	retail	Hong Kong
233	 Dennis Washington	\$5.2 B	78	construction, mining	United States
239	 Dannine Avara	\$5.1 B	49	pipelines	United States
239	 Richard DeVos	\$5.1 B	87	Amway	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
239	 Scott Duncan	\$5.1 B	30	pipelines	United States
239	 Milane Frantz	\$5.1 B	43	pipelines	United States
239	 Terry Gou	\$5.1 B	62	electronics	Taiwan
239	 Karl-Heinz Kipp	\$5.1 B	89	retail	Germany
239	 Finn Rausing	\$5.1 B	58	inherited	Sweden
239	 Kirsten Rausing	\$5.1 B	60	packaging	Sweden







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
239	 Randa Williams	\$5.1 B	51	pipelines	United States
248	 Isak Andic & family	\$5 B	59	Mango	Spain
248	 Maria Asuncion Aramburuzabala & family	\$5 B	49	beer	Mexico
248	 Philip & Cristina Green	\$5 B	60	retail	United Kingdom
248	 Stanley Kroenke	\$5 B	65	sports, real estate	United States
248	 Hank & Doug Meijer	\$5 B	-	supermarkets	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
248	 Akira Mori & family	\$5 B	76	real estate	Japan
248	 Augusto & Giorgio Perfetti	\$5 B	-	candy	Italy
248	 Thomas Peterffy	\$5 B	68	discount brokerage	United States
248	 Lucio Tan & family	\$5 B	78	diversified	Philippines
248	 Wee Cho Yaw	\$5 B	84	banking	Singapore
258	 Kunio Busujima & family	\$4.9 B	87	gaming	Japan







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
258	 Roberto Civita & family	\$4.9 B	76	publishing, TV	Brazil
258	 Enrique Razon, Jr.	\$4.9 B	53	ports	Philippines
258	 Robert Rowling	\$4.9 B	59	investments	United States
262	 David Duffield	\$4.8 B	72	business software	United States
262	 Thomas Frist, Jr. & family	\$4.8 B	74	health care	United States
262	 Hui Wing Mau	\$4.8 B	62	real estate	Hong Kong







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
262	 Quek Leng Chan	\$4.8 B	69	diversified	Malaysia
262	 Karl Wlaschek	\$4.8 B	95	retail	Austria
267	 Mike Adenuga	\$4.7 B	59	telcom, oil	Nigeria
267	 Michael Herz	\$4.7 B	69	coffee	Germany
267	 Wolfgang Herz	\$4.7 B	62	coffee	Germany
267	 Patrick McGovern	\$4.7 B	75	media	United States








Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
267	 Sumner Redstone	\$4.7 B	89	Viacom	United States
272	 Alexander Abramov	\$4.6 B	54	steel, mining	Russia
272	 Richard Branson	\$4.6 B	62	Virgin	United Kingdom
272	 Walter Faria	\$4.6 B	57	beer	Brazil
272	 Kwee brothers	\$4.6 B	68	real estate	Singapore
276	 Jin Sook & Do Won Chang	\$4.5 B	58	Forever 21	United States







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
276	 Paul Desmarais	\$4.5 B	86	finance	Canada
276	 David Green	\$4.5 B	71	retail	United States
276	 James & Arthur Irving	\$4.5 B	-	diversified	Canada
276	 Henry Kravis	\$4.5 B	69	leveraged buyouts	United States
276	 Ann Walton Kroenke	\$4.5 B	64	Wal-Mart	United States
276	 Lee Shin Cheng	\$4.5 B	73	palm oil	Malaysia








Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
276	 Trevor Rees-Jones	\$4.5 B	61	oil & gas	United States
276	 Harry Triguboff	\$4.5 B	80	real estate	Australia
276	 Leslie Wexner	\$4.5 B	75	retail	United States
286	 Gustavo Cisneros & family	\$4.4 B	67	media	Venezuela
286	 Heinz-Horst Deichmann & family	\$4.4 B	86	shoes	Germany
286	 Francisco Ivens de Sa Dias Branco	\$4.4 B	78	food production	Brazil







Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
286	 James Dyson	\$4.4 B	65	vacuums	United Kingdom
286	 Malcolm Glazer & family	\$4.4 B	84	sports teams, real estate	United States
286	 Erivan Haub & family	\$4.4 B	80	retail	Germany
286	 Pansy Ho	\$4.4 B	50	gaming	Hong Kong
286	 Uday Kotak	\$4.4 B	53	banking	India
286	 Stephen Ross	\$4.4 B	72	real estate	United States








Rank	Name	Net Worth	Age	Source	Country of Citizenship
Thứ Bậc	Tên	Tài sản Trị Giá	Tuổi	Ngành Nghề	Làm dân Nước
286	 Stef Wertheimer & family	\$4.4 B	86	tools	Israel
286	 Daniel Ziff	\$4.4 B	41	investments	United States
286	 Dirk Ziff	\$4.4 B	48	investments	United States
286	 Robert Ziff	\$4.4 B	46	investments	United States
299	 Emmanuel Besnier	\$4.3 B	42	Lactalis	France
299	 Leon Black	\$4.3 B	61	private equity	United States







		\$4.3 B	74	diamond jewelry	United Kingdom
Laurence Graff					
299		\$4.3 B	68	hedge funds	United States
Bruce Kovner					
299		\$4.3 B	72	media	Germany
Elizabeth Mohn & family					
299		\$4.3 B	76	cheese	Canada
Emanuele (Lino) Saputo					
299		\$4.3 B	75	discount brokerage	United States
Charles Schwab					
299		\$4.3 B	67	sensors	Japan
Takemitsu Takizaki					
299		\$4.3 B	49	real estate	China
Wu Yajun & family					








308		\$4.2 B	55	Carnival Cruises	Israel
	Shari Arison				
308		\$4.2 B	67	construction equipment	United Kingdom
	Anthony Bamford & family				
308		\$4.2 B	91	Chick-fil-A	United States
	S. Truett Cathy				
308		\$4.2 B	82	Discount Tire	United States
	Bruce Halle				
308		\$4.2 B	76	investments	United Kingdom
	Joe Lewis				
308		\$4.2 B	68	movie making	Israel
	Arnon Milchan				







308		\$4.2 B	64	steel	Russia
	Viktor Rashnikov				
308		\$4.2 B	74	real estate	United States
	Leonard Stern				
316		\$4.1 B	78	energy, investments	Portugal
	Americo Amorim				
316		\$4.1 B	83	food services	France
	Pierre Bellon & family				
316		\$4.1 B	72	real estate	China
	Chan Laiwa & family				
316		\$4.1 B	70	hotels, restaurants	United States
	Barbara Carlson Gage				
316		\$4.1 B	44	hedge funds	United States
	Ken Griffin				








316		\$4.1 B	72	education	Sweden
	Bertil Hult				
316		\$4.1 B	44	Samsung	South Korea
	Jay Y. Lee				
316		\$4.1 B	84	Intel	United States
	Gordon Moore				
316		\$4.1 B	73	hotels, restaurants	United States
	Marilyn Carlson Nelson				
316		\$4.1 B	69	leveraged buyouts	United States
	George Roberts				
316		\$4.1 B	65	investments	Sweden
	Melker Schorling				







316		\$4.1 B	80	banking	United Kingdom
	Bruno Schroder & family				
316		\$4.1 B	56	mining, diamonds, real estate	Israel
	Beny Steinmetz				
329		\$4 B	87	retail	Mexico
	Jeronimo Arango & family				
329		\$4 B	60	investments	France
	Vincent Bollore				
329		\$4 B	79	medical devices	United States
	Gayle Cook				
329		\$4 B	69	hair products, tequila	United States
	John Paul DeJoria				
329		\$4 B	86	pharmaceuticals	Germany
	Curt Engelhorn				








329		\$4 B	44	banking	Brazil
	Andre Esteves				
329		\$4 B	52	fertilizers	Russia
	Andrei Guriev				
329		\$4 B	56	retail	Norway
	Stein Erik Hagen & family				
329		\$4 B	61	retail	India
	Micky Jagtiani				
329		\$4 B	72	oil, investments	United States
	William Koch				
329		\$4 B	87	real estate	United States
	Ted Lerner				







329		\$4 B	73	real estate	Taiwan
	Lin Rong San				
329		\$4 B	60	diversified	China
	Lu Zhiqiang				
329		\$4 B	47	beverages	Venezuela
	Lorenzo Mendoza & family				
329		\$4 B	50	diversified	China
	Sun Guangxin				
329		\$4 B	71	real estate, private equity	United States
	Sam Zell				
345		\$3.95 B	60	diversified	Philippines
	Andrew Tan				
346		\$3.9 B	61	Wal-Mart	United States
	Nancy Walton Laurie				








346		\$3.9 B	68	Star Wars	United States
	George Lucas				
346		\$3.9 B	87	tires	Taiwan
	Luo Jye & family				
346		\$3.9 B	63	H&M	Sweden
	Liselott Persson				
346		\$3.9 B	71	biotech	India
	Cyrus Poonawalla				
346		\$3.9 B	56	manufacturing	United States
	Mitchell Rales				
346		\$3.9 B	73	real estate	United States
	John A. Sobrato & family				







353		\$3.8 B	82	Formula One	United Kingdom
	Bernard Ecclestone & family				
353		\$3.8 B	92	banking	Brazil
	Aloysio de Andrade Faria				
353		\$3.8 B	66	roofing	United States
	Diane Hendricks				
353		\$3.8 B	47	development	Russia
	Samvel Karapetyan				
353		\$3.8 B	61	agribusiness	China
	Liu Yonghao & family				
353		\$3.8 B	28	Facebook	United States
	Dustin Moskovitz				
353		\$3.8 B	52	steel pipes, diversified	Ukraine
	Victor Pinchuk				








353		\$3.8 B	61	manufacturing	United States
	Steven Rales				
353		\$3.8 B	64	software	United States
	John Sall				
353		\$3.8 B	64	retail	United States
	Roger Wang				
363		\$3.7 B	76	retail	Brazil
	Abilio dos Santos Diniz				
363		\$3.7 B	87	investments	Belgium
	Albert Frere				
363		\$3.7 B	63	computers	Taiwan
	Barry Lam				






363		\$3.7 B	64	retail	Denmark
	Lars Larsen				
363		\$3.7 B	-	paper	Chile
	Bernardo Matte				
363		\$3.7 B	-	paper	Chile
	Eliodoro Matte				
363		\$3.7 B	-	paper	Chile
	Patricia Matte				
363		\$3.7 B	74	real estate	United States
	Edward Roski, Jr.				
363		\$3.7 B	71	pharmaceuticals	Canada
	Bernard (Barry) Sherman				
363		\$3.7 B	48	Ebay	United States
	Jeffrey Skoll				








363			\$3.7 B	-	retail	Chile
	Maria Luisa Solari Falabella & family					
363			\$3.7 B	84	real estate	United States
	Sheldon Solow					
363			\$3.7 B	62	diversified	Taiwan
	Samuel Yin					
376			\$3.6 B	-	real estate, retail	United Arab Emirates
	Majid Al Futtaim					
376			\$3.6 B	70	Consumer goods	India
	Adi Godrej & family					
376			\$3.6 B	64	Consumer Goods	India
	Jamshyd Godrej & family					

376		\$3.6 B	76	Johnson & Johnson	United States
	Barbara Piasecka Johnson				
376		\$3.6 B	58	hedge funds	United States
	Paul Tudor Jones, II.				
376		\$3.6 B	69	Estee Lauder	United States
	Ronald Lauder				
376		\$3.6 B	46	candy	Germany
	Axel Oberwelland				
376		\$3.6 B	47	real estate	China
	Zhang Xin & family				
384		\$3.5 B	53	sports retailing	United Kingdom
	Michael Ashley				
384		\$3.5 B	78	shopping malls	Australia
	John Gandel				

384		\$3.5 B	51	Quicken Loans	United States
	Daniel Gilbert				
384		\$3.5 B	63	telecom, oil, beer	Poland
	Jan Kulczyk				
384		\$3.5 B	75	retail & gas stations	United States
	Tom & Judy Love				
384		\$3.5 B	57	telecom	Lebanon
	Najib Mikati				
384		\$3.5 B	68	telecom	Lebanon
	Taha Mikati				
384		\$3.5 B	82	computer services, real estate	United States
	Henry Ross Perot, Sr.				

384		\$3.5 B	74	oil & gas, investments	United States
	Lynn Schusterman				
384		\$3.5 B	67	aircraft leasing	United States
	Steven Udvar-Hazy				
384		\$3.5 B	71	retailing	South Africa
	Christoffel Wiese				
395		\$3.4 B	59	mining, metals	India
	Anil Agarwal				
395		\$3.4 B	79	home improvement stores	Germany
	Heinz-Georg Baus				
395		\$3.4 B	-	retail	Chile
	Juan Cuneo Solari & family				
395		\$3.4 B	79	Cargill Inc.	United States
	Pauline MacMillan Keinath				

395		\$3.4 B	77	real estate	Taiwan
	Lin Yu-lin				
395		\$3.4 B	-	real estate	United Kingdom
	Ian & Richard Livingstone				
395		\$3.4 B	60	Polyester	Indonesia
	Sri Prakash Lohia				
395		\$3.4 B	48	internet	China
	Jack Ma				
395		\$3.4 B	84	Cargill Inc.	United States
	Whitney MacMillan				
395		\$3.4 B	51	Cargill Inc.	United States
	Gwendolyn Sontheim Meyer				

395		\$3.4 B	53	finance	Peru
	Carlos Rodriguez-Pastor				
395		\$3.4 B	48	banking, media	Turkey
	Ferit Faik Sahenk				
395		\$3.4 B	61	hedge funds	United States
	David Shaw				
395		\$3.4 B	-	retail	Chile
	Teresa Matilde Solari Falabella & family				
395		\$3.4 B	63	pharmaceuticals	Germany
	Andreas Strungmann				
395		\$3.4 B	63	pharmaceuticals	Germany
	Thomas Strungmann				
395		\$3.4 B	50	diversified	Indonesia

[Chairul Tanjung](#)

412



\$3.3 B

86

Ikea

Sweden

[Ingvar Kamprad & family](#)

412



\$3.3 B

95

casinos, investments

United States

[Kirk Kerkorian](#)

412



\$3.3 B

66

banking, shipping

Greece

[Spiro Latsis & family](#)

412



\$3.3 B

47

media

India

[Kalanithi Maran](#)

412



\$3.3 B

50

metals, banking,
fertilizers

Russia

[Alexander Nesis](#)

412










\$3.3 B

59

food distribution

United States


[J. Christopher Reyes](#)

412		\$3.3 B	57	food distribution	United States
	Jude Reyes				
412		\$3.3 B	61	construction, pipes, banking	Russia
	Arkady Rotenberg				
412		\$3.3 B	81	diapers	Japan
	Keiichiro Takahara				
412		\$3.3 B	49	retail	China
	Zhang Jindong				
422		\$3.25 B	51	self storage	United States
	Tamara Gustavson				
423		\$3.2 B	84	diversified	Turkey
	Semahat Sevim Arsel				
423		\$3.2 B	79	media, retail	United Kingdom


[David & Frederick Barclay](#)

423  \$3.2 B 61 oil Russia


[Vladimir Bogdanov](#)

423  \$3.2 B 75 security Sweden


[Gustaf Douglas](#)

423  \$3.2 B 79 temp agency Netherlands

[Frits Goldschmeding](#)

423  \$3.2 B 86 oil, resorts United States






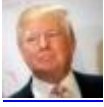

[Robert Holding](#)

423  \$3.2 B 72 retail Austria

[Heidi Horten](#)

423  \$3.2 B 61 real estate, investments Sweden

[Fredrik Lundberg](#)

423		\$3.2 B	44	chemicals	Russia
	Dmitry Mazepin				
423		\$3.2 B	55	hotels, investments	United States
	Karen Pritzker				
423		\$3.2 B	70	cosmetics	Brazil
	Antonio Luiz Seabra				
423		\$3.2 B	72	real estate	United States
	Jerry Speyer				
423		\$3.2 B	66	movies	United States
	Steven Spielberg				
423		\$3.2 B	66	television, real estate	United States
	Donald Trump				
437		\$3.1 B	50	commodities, infrastructure	India

[Gautam Adani](#)

437



[Abdulla bin Ahmad Al Ghurair & family](#)

\$3.1 B

-

diversified

United Arab Emirates

437



[David Azrieli & family](#)

\$3.1 B

90

shopping malls

Canada

437



[Othman Benjelloun](#)

\$3.1 B

80

banking, insurance

Morocco

437



[Ron Burkle](#)

\$3.1 B

60

supermarkets,
investments

United States

437



[Chung Eui-Sun](#)

\$3.1 B

42

Hyundai motor

South Korea

437










[Charles Dolan & family](#)

\$3.1 B


86

cable television

United States

437		\$3.1 B	73	optometry	Germany
	Guenther Fielmann				
437		\$3.1 B	70	appliances	China
	He Xiangjian				
437		\$3.1 B	56	elevators, escalators	Finland
	Antti Herlin				
437		\$3.1 B	45	LinkedIn	United States
	Reid Hoffman				
437		\$3.1 B	81	real estate	Swaziland
	Nathan Kirsh				
437		\$3.1 B	50	hedge funds	United States
	Edward Lampert				
437		\$3.1 B	68	diversified	China

[Lu Guangiu](#)

437		\$3.1 B	83	Home Depot	United States
-----	---	---------	----	------------	---------------

[Bernard Marcus](#)

437		\$3.1 B	75	pharmaceuticals	France
-----	---	---------	----	-----------------	--------


[Alain Merieux & family](#)

437		\$3.1 B	68	finance, diversified	Turkey
-----	---	---------	----	----------------------	--------


[Husnu Ozyegin](#)

437		\$3.1 B	75	oil & gas	Canada
-----	---	---------	----	-----------	--------








[Clayton Riddell](#)

437		\$3.1 B	68	television	United States
-----	---	---------	----	------------	---------------

[Haim Saban](#)

437		\$3.1 B	-	retail	Chile
-----	---	---------	---	--------	-------

[Piero Solari Donaggio & family](#)

437		\$3.1 B	53	food manufacturing	Turkey
	Murat Ulker				
458		\$3 B	60	engineering, construction	United States
	Riley Bechtel				
458		\$3 B	87	engineering, construction	United States
	Stephen Bechtel, Jr.				
458		\$3 B	64	oil, real estate, supermarkets	United States
	John Catsimatidis				
458		\$3 B	63	leveraged buyouts	United States
	William Conway, Jr.				
458		\$3 B	66	leveraged buyouts	United States
	Daniel D'Aniello				
458		\$3 B	41	online games	China

[William Ding](#)

458



\$3 B

83

timberland, lumber
mills

United States

[Archie Aldis Emmerson](#)

458



\$3 B

64

hedge funds

United States

[Israel Englander](#)

458



\$3 B

54

oil, real estate

Russia

[Mikhail Gutseriev](#)

458



\$3 B

65

engineering

Germany

[Otto Happel](#)

458



\$3 B

46

real estate

Russia

[Zarakh Iliev](#)

458










\$3 B

74

plumbing fixtures

United States

[Herbert Kohler, Jr. & family](#)

458		\$3 B	47	cement, airport	Russia
	<u>Lev Kvetnoi</u>				
458		\$3 B	75	cheese	United States
	<u>James Leprino</u>				
458		\$3 B	85	travel	Switzerland
	<u>Sergio Mantegazza</u>				
458		\$3 B	40	real estate	Russia
	<u>God Nisanov</u>				
458		\$3 B	62	natural gas	United States
	<u>Terrence Pegula</u>				
458		\$3 B	52	hotels, investments	United States
	<u>Anthony Pritzker</u>				
458		\$3 B	48	hotels, investments	United States

[Jay Robert \(J.B.\) Pritzker](#)

458



\$3 B

84

retail

Brazil

[Nevaldo Rocha & family](#)

458



\$3 B

54

shipping, seafood

Norway

[Kjell Inge Rokke](#)

458



\$3 B

57

Diesel Jeans

Italy

[Renzo Rosso](#)

458



\$3 B

63

leveraged buyouts

United States

[David Rubenstein](#)

458



\$3 B

46

bank, media

Turkey

[Filiz Sahenk](#)

458










\$3 B

63

banking

Chile


[Alvaro Saieh Bendeck](#)

458		\$3 B	65	investments	Switzerland
	<u>Stephan Schmidheiny</u>				
458		\$3 B	78	retail	Portugal
	<u>Elisio Alexandre Soares dos Santos & family</u>				
458		\$3 B	70	publishing	Germany
	<u>Friede Springer</u>				
458		\$3 B	92	plastics	Taiwan
	<u>Wang Yung-Tsai</u>				
458		\$3 B	61	wind turbines	Germany
	<u>Aloys Wobben</u>				
458		\$3 B	62	real estate	United Kingdom
	<u>Eddie & Sol Zakay</u>				
458		\$3 B	66	metals	China

[Zhang Shiping & family](#)

490		\$2.9 B	61	metals, real estate	Russia
-----	---	---------	----	---------------------	--------

[Vasily Anisimov](#)

490		\$2.9 B	77	book distribution, transportation	United States
-----	---	---------	----	--------------------------------------	---------------

[Martha Ingram & family](#)

490		\$2.9 B	62	auto parts	United States
-----	---	---------	----	------------	---------------


[Shahid Khan](#)

490		\$2.9 B	82	diversified	Turkey
-----	---	---------	----	-------------	--------








[Mustafa Rahmi Koc](#)







490		\$2.9 B	51	mining	South Africa
-----	---	---------	----	--------	--------------








[Patrice Motsepe](#)

490		\$2.9 B	52	hedge funds	United States
-----	---	---------	----	-------------	---------------

[Daniel Och](#)

490		\$2.9 B	89	candy	Germany
	Hans Riegel				
490		\$2.9 B	50	diversified	China
	Shi Yuzhu				
490		\$2.9 B	56	TV broadcasting	Poland
	Zygmunt Solorz-Zak				
490		\$2.9 B	89	real estate	United States
	Alfred Taubman				
490		\$2.9 B	87	diversified	United States
	Joan Tisch				
490		\$2.9 B	56	Lululemon	Canada
	Chip Wilson				
502		\$2.85 B	54	investments	New Zealand

	<u>Richard Chandler</u>				
503	 <u>John Arnold</u>	\$2.8 B	38	hedge funds	United States
503	 <u>Francis Choi</u>	\$2.8 B	65	real estate	Hong Kong
503	 <u>David Consunji & family</u>	\$2.8 B	91	construction	Philippines
503	 <u>Stanley Druckenmiller</u>	\$2.8 B	59	hedge funds	United States
503	 <u>Doris Fisher</u>	\$2.8 B	81	Gap	United States
503	 <u>Gong Hongjia & family</u>	\$2.8 B	48	investments	Hong Kong

503		\$2.8 B	63	sunglasses	United States
	<u>James Jannard</u>				
503		\$2.8 B	54	SC Johnson & Sons	United States
	<u>H. Fisk Johnson</u>				
503		\$2.8 B	83	SC Johnson & Sons	United States
	<u>Imogene Powers Johnson</u>				
503		\$2.8 B	57	SC Johnson & Sons	United States
	<u>S. Curtis Johnson</u>				
503		\$2.8 B	56	SC Johnson & Sons	United States
	<u>Helen Johnson-Leipold</u>				
503		\$2.8 B	53	SC Johnson & Sons	United States
	<u>Winnie Johnson-Marquart</u>				
503		\$2.8 B	71	paper	Hong Kong

[Patrick Lee](#)

503



\$2.8 B

57

iron ore, steel,
telecoms

United
Kingdom

[Farhad Moshiri](#)

503



\$2.8 B

81

hedge funds

United States

[Julian Robertson, Jr.](#)

503



\$2.8 B

58

medical technology

United States

[Ronda Stryker](#)

503



\$2.8 B

45

banking, real estate

Russia

[Alexander Svetakov](#)

503



\$2.8 B

63

diversified

Indonesia

[Sukanto Tanoto](#)

503










\$2.8 B

82

construction

Turkey

[Sarik Tara](#)

503		\$2.8 B	57	Google	Germany
	<u>Andreas von Bechtolsheim</u>				
503		\$2.8 B	59	television	United States
	<u>Oprah Winfrey</u>				
503		\$2.8 B	71	casinos, hotels	United States
	<u>Steve Wynn</u>				
503		\$2.8 B	83	diversified	Malaysia
	<u>Yeoh Tiong Lay</u>				
526		\$2.75 B	61	diversified	Malaysia
	<u>Syed Mokhtar AlBukhary</u>				
527		\$2.7 B	59	construction	Turkey
	<u>Ali Ibrahim Agaoglu</u>				
527		\$2.7 B	65	oil, investments	United States

[Robert Bass](#)

527



\$2.7 B

50

real estate

China

[Cai Kui](#)

527



\$2.7 B

66

shopping centers

United States

[Edward DeBartolo, Jr.](#)

527



\$2.7 B

61

venture capital

United States

[John Doerr](#)

527



\$2.7 B

46

diversified

China

[Guo Guangchang](#)

527



\$2.7 B

72

coffee

Germany

[Gunter Herz](#)

527










\$2.7 B

76

cable television

United States

[Amos Hostetter, Jr.](#)

527		\$2.7 B	61	real estate	China
	Huang Rulun				
527		\$2.7 B	83	pizza	United States
	Michael & Marian Ilitch & family				
527		\$2.7 B	88	retail	Japan
	Masatoshi Ito				
527		\$2.7 B	73	sports concessions	United States
	Jeremy Jacobs, Sr.				
527		\$2.7 B	70	Dallas Cowboys	United States
	Jerry Jones				
527		\$2.7 B	71	real estate	Spain
	Manuel Jove				
527		\$2.7 B	70	investments	United States

[Peter Kellogg](#)

527



\$2.7 B

64

real estate

Hong Kong

[Vincent Lo](#)

527



\$2.7 B

63

Campbell Soup

United States

[Mary Alice Dorrance Malone](#)

527



\$2.7 B

49

Glencore International

Spain

[Daniel Mate](#)

527



\$2.7 B

51

Glencore International

Greece

[Aristotelis Mistakidis](#)

527



\$2.7 B

73

dairies

Germany

[Theo Mueller](#)

527










\$2.7 B

41

Tesla Motors

United States

[Elon Musk](#)

527		\$2.7 B	63	finance	Australia
	Kerr Neilson				
527		\$2.7 B	97	Standard Oil, banking	United States
	David Rockefeller, Sr.				
527		\$2.7 B	56	investment banking	United States
	Warren Stephens				
527		\$2.7 B	57	pipelines	United States
	Kelcy Warren				
527		\$2.7 B	63	retail	Hong Kong
	Michael Ying				
527		\$2.7 B	60	real estate	China
	Zhang Li				
554		\$2.6 B	59	dairy farms	Saudi Arabia
	Prince Sultan bin Mohammed bin				

[Saud Al Kabeer](#)

554



\$2.6 B

48

business software

United States

[Marc Benioff](#)

554



\$2.6 B

70

leveraged buyouts

United States

[David Bonderman](#)

554



\$2.6 B

-

construction, media

France

[Martin & Olivier Bouygues](#)

554



\$2.6 B

62

food retailing

Germany

[Thomas Bruch](#)

554



\$2.6 B

82

Subway Restaurants

United States

[Peter Buck](#)

554










\$2.6 B







60








mobile phones

United Kingdom

[John Caudwell](#)

554		\$2.6 B	67	mapping software	United States
	<u>Jack Dangermond</u>				
554		\$2.6 B	69	hospitals, health care	Brazil
	<u>Edson de Godoy Bueno</u>				
554		\$2.6 B	65	Subway Restaurants	United States
	<u>Fred DeLuca</u>				
554		\$2.6 B	77	temp agency	France
	<u>Philippe Foriel-Destezet</u>				
554		\$2.6 B	76	pharmaceuticals	United States
	<u>Phillip Frost</u>				
554		\$2.6 B	65	sourcing	Hong Kong
	<u>William Fung</u>				
554		\$2.6 B	48	private equity	United States

	Tom Gores				
554		\$2.6 B	53	real estate	China
	Huang Wei				
554		\$2.6 B	51	pharmacies	Canada
	Daryl Katz				
554		\$2.6 B	71	diversified	Turkey
	Suna Kirac				
554		\$2.6 B	63	Palm Oil	Singapore
	Kuok Khoon Hong				
554		\$2.6 B	65	hotels	Hong Kong
	Kar Po Law				
554		\$2.6 B	59	natural gas	United States
	Rodney Lewis				

554		\$2.6 B	66	manufacturing	Germany
	Friedhelm Loh				
554		\$2.6 B	57	toll roads	Brazil
	Ana Maria Marcondes Penido Sant'Anna				
554		\$2.6 B	59	art collection	Greece
	Philip Niarchos				
554		\$2.6 B	63	sugar, ethanol	Brazil
	Rubens Ometto Silveira Mello				
554		\$2.6 B	75	investments	United States
	Wilbur Ross, Jr.				
554		\$2.6 B	40	healthcare	India
	Malvinder & Shivinder Singh				
554		\$2.6 B	61	computer hardware	United States

[David Sun](#)

554



\$2.6 B

52

banking

Russia

[Nikolai Tsvetkov](#)

554



\$2.6 B

72

computer hardware

United States

[John Tu](#)

554



\$2.6 B

71

shipping

Hong Kong

[Chee Chen Tung & family](#)

554



\$2.6 B

80

banking

Philippines

[George Ty & family](#)

554



\$2.6 B

69

pharmaceuticals

Hong Kong

[Ye Chenghai & family](#)

554










\$2.6 B

41

Internet

China

[Zhang Zhidong](#)

554		\$2.6 B	61	chemicals	United States
	Anita Zucker				
588		\$2.55 B	52	diversified	China
	Chen Fashu				
589		\$2.5 B	45	media	Mexico
	Emilio Azcarraga Jean				
589		\$2.5 B	69	hedge funds	United States
	Leon G. Cooperman				
589		\$2.5 B	88	real estate	Hong Kong
	Henry Fong Yun Wah				
589		\$2.5 B	67	trading company	United States
	Victor Fung & family				
589		\$2.5 B	82	gaming	Japan

[Han Chang-Woo & family](#)

589  \$2.5 B 62 oil & gas, investments United States

[Timothy Headington](#)

589  \$2.5 B 59 coffee Germany

[Daniela Herz](#)

589  \$2.5 B 60 consumer products China

[Hui Lin Chit](#)

589  \$2.5 B 45 construction Turkey








[Erman Ilicak](#)

589  \$2.5 B 58 construction Spain

[Alicia Koplowitz](#)

589  \$2.5 B 47 construction Russia

[Ziyad Manasir](#)

589		\$2.5 B	75	appliances	Germany
	<u>Siegfried Meister</u>				
589		\$2.5 B	82	television	United States
	<u>A. Jerrold Perenchio</u>				
589		\$2.5 B	63	investments	Chile
	<u>Sebastian Pinera</u>				
589		\$2.5 B	40	retail	Denmark
	<u>Anders Holch Povlsen</u>				
589		\$2.5 B	77	hospitals	Australia
	<u>Paul Ramsay</u>				
589		\$2.5 B	77	casinos, real estate	United States
	<u>Phillip Ruffin</u>				
589		\$2.5 B	58	telecom	Egypt

[Naguib Sawiris](#)

589



\$2.5 B

61

investments

Indonesia

[Peter Sondakh](#)

589



\$2.5 B

63

consumer products

China

[Sze Man Bok](#)

589



\$2.5 B

58

real estate

China

[Tong Jinquan](#)

589



\$2.5 B

69

Beanie Babies

United States

[Ty Warner](#)

589



\$2.5 B

70

real estate

United Kingdom

[John Whittaker](#)

612










\$2.45 B

75

investments

United States

[H. Wayne Huizenga](#)

613		\$2.4 B	35	Bauer Media Group	Germany
	Yvonne Bauer & family				
613		\$2.4 B	66	record label	United Kingdom
	Clive Calder				
613		\$2.4 B	62	media	India
	Subhash Chandra				
613		\$2.4 B	54	online media	United States
	Mark Cuban				
613		\$2.4 B	65	hospitals, health care	Brazil
	Dulce Pugliese de Godoy Bueno				
613		\$2.4 B	54	construction	Spain
	Rafael Del Pino y Calvo-Sotelo				
613		\$2.4 B	69	Campbell Soup	Ireland

[John Dorrance, III.](#)

613



\$2.4 B

55

banking

Colombia

[Jaime Gilinski Bacal](#)

613



\$2.4 B

75

pharmaceuticals

India

[Desh Bandhu Gupta](#)

613



\$2.4 B

46

real estate,
investments, logistics

Lebanon

[Bahaa Hariri](#)

613



\$2.4 B

59

fertilizer, real estate

Russia

[Vyacheslav Kantor](#)

613



\$2.4 B

68

telecom, diversified

Turkey

[Mehmet Emin Karamehmet](#)

613










\$2.4 B

41

insurance, banking,
real estate

Russia

[Danil Khachaturov](#)

613		\$2.4 B	59	pharmaceuticals	United States
	Randal Kirk				
613		\$2.4 B	50	banking, investments	Ukraine
	Ihor Kolomoysky				
613		\$2.4 B	76	investments	United States
	George Lindemann & family				
613		\$2.4 B	65	medical devices	Denmark
	Niels Peter Louis-Hansen				
613		\$2.4 B	89	Dole, real estate	United States
	David Murdock				
613		\$2.4 B	70	real estate	United States
	Igor Olenicoff				
613		\$2.4 B	70	Marvel	United States

[Isaac Perlmutter](#)

613



\$2.4 B

72

frozen foods

United States

[Robert Rich, Jr.](#)

613



\$2.4 B

78

banking

Brazil

[Moise Safra](#)

613



\$2.4 B

54

real estate

Germany

[Alexandra Schorghuber](#)

613



\$2.4 B

64

steel

Mexico

[Rufino Vigil Gonzalez](#)

613



\$2.4 B

48

energy

China

[Wang Yusuo & family](#)

613










\$2.4 B

55

HTC

Taiwan

[Cher Wang Wenchi Chen](#)

613		\$2.4 B	84	beverages, diversified	Turkey
	Kamil Yazici				
613		\$2.4 B	75	real estate, media	United States
	Mortimer Zuckerman				
641		\$2.3 B	88	investments	Saudi Arabia
	Mohammed Al Issa				
641		\$2.3 B	73	publishing	Germany
	Hubert Burda				
641		\$2.3 B	58	beverages	Mexico
	Jose and Francisco Jose Calderon Rojas				
641		\$2.3 B	62	Cargill Inc.	United States
	Austen Cargill, II				
641		\$2.3 B	63	Cargill Inc.	United States

[James Cargill, II.](#)

641



\$2.3 B

69

New Balance

United States

[Jim Davis & family](#)

641



\$2.3 B

80

Dolby Laboratories

United States

[Ray Dolby](#)

641



\$2.3 B

49

internet service
provider

Germany

[Ralph Dommermuth](#)

641



\$2.3 B

57

oil services

Russia

[Alexander Dzhaparidze](#)

641



\$2.3 B

58

real estate,
investments

United States

[Jeff Greene](#)

641










\$2.3 B

68

investments

United States

[Bill Gross](#)

641		\$2.3 B	82	finance	Australia
	David Hains				
641		\$2.3 B	66	financial services	United Kingdom
	Peter Hargreaves				
641		\$2.3 B	94	investments	United States
	Henry Hillman				
641		\$2.3 B	52	mining	Kazakhstan
	Vladimir Kim				
641		\$2.3 B	71	New England Patriots	United States
	Robert Kraft				
641		\$2.3 B	51	gaming	Hong Kong
	Angela Leong				
641		\$2.3 B	59	Cargill, Inc.	United States

[Marianne Liebmann](#)

641



\$2.3 B

53

investments

Russia

[Alexander Mamut](#)

641



\$2.3 B

57

retail

Japan

[Masahiro Miki](#)

641



\$2.3 B

66

investments

United States

[Michael Milken](#)

641



\$2.3 B

67

retail

Canada

[Robert Miller](#)

641



\$2.3 B

43

electronics

China

[Pan Zhengmin & family](#)

641










\$2.3 B

48

Glencore International

United States

[Tor Peterson](#)

641		\$2.3 B	62	hotels, investments	United States
	Thomas Pritzker				
641		\$2.3 B	68	real estate, energy, insurance	United States
	Richard Rainwater				
641		\$2.3 B	72	media	Australia
	Kerry Stokes				
641		\$2.3 B	47	batteries, autos	China
	Wang Chuanfu				
641		\$2.3 B	53	interior decorating	China
	Zhu Xingliang				
670		\$2.2 B	-	banking	Saudi Arabia
	Abdullah Al Rajhi				
670		\$2.2 B	73	investment banking	United States

[Herbert Allen, Jr. & family](#)

670



\$2.2 B

75

real estate

United Kingdom

[Nadhmi Auchi](#)

670



\$2.2 B

69

cosmetics

Peru

[Juan Fernando Belmont Anderson](#)

670



\$2.2 B

75

real estate

United States

[Neil Bluhm](#)

670



\$2.2 B

53

real estate

China

[Chu Mang Yee & family](#)

670



\$2.2 B

59

Clarins

France

[Christian & Olivier Courtin-Clarins & family](#)

670










\$2.2 B

57

TV

Netherlands

[John de Mol](#)

670		\$2.2 B	51	Gap	United States
	John Fisher				
670		\$2.2 B	45	electronics	China
	Fu Liqun & family				
670		\$2.2 B	39	mining	Israel
	Dan Gertler				
670		\$2.2 B	77	art collection, Swatch	Switzerland
	Esther Grether & family				
670		\$2.2 B	76	media	India
	Indu Jain				
670		\$2.2 B	46	electronics	China
	Jiang Bin				
670		\$2.2 B	49	automobiles	China

[Li Shufu](#)

670



\$2.2 B

56

real estate

Hong Kong

[Li Sze Lim](#)

670



\$2.2 B

65

diversified

Egypt

[Mohamed Mansour](#)

670



\$2.2 B

58

venture capital

United States

[Michael Moritz](#)

670



\$2.2 B

89

motorcycles

India

[Brijmohan Lall Munjal](#)

670



\$2.2 B

59

coal, metallurgy

Russia

[Viktor Nusenkis](#)

670




\$2.2 B

48


steel pipes

Russia

[Dmitry Pumpyansky](#)

670		\$2.2 B	-	agriculture, water	United States
-----	---	---------	---	--------------------	---------------

[Stewart and Lynda Resnick](#)

670		\$2.2 B	30	Facebook	Brazil
-----	---	---------	----	----------	--------


[Eduardo Saverin](#)

670		\$2.2 B	-	ball bearings	Germany
-----	---	---------	---	---------------	---------


[Maria-Elisabeth & Georg Schaeffler](#)

670		\$2.2 B	-	retail	Germany
-----	--	---------	---	--------	---------


[Michael & Rainer Schmidt-Ruthenbeck](#)

670		\$2.2 B	81	construction, telecom	United States
-----	---	---------	----	-----------------------	---------------


[Walter Scott, Jr.](#)

670		\$2.2 B	50	retail	China
-----	---	---------	----	--------	-------


[Shen Guojun](#)

670		\$2.2 B	78	real estate	United States
-----	---	---------	----	-------------	---------------

[Herbert Simon](#)

670		\$2.2 B	80	investments	United States
-----	---	---------	----	-------------	---------------

[Clemmie Spangler, Jr.](#)

670		\$2.2 B	50	Amorepacific	South Korea
-----	---	---------	----	--------------	-------------


[Suh Kyung-Bae](#)

670		\$2.2 B	64	real estate	Israel
-----	--	---------	----	-------------	--------







[Yitzhak Tshuva](#)















Bulat Utemuratov	\$2.2 B	55	mining, banking, hotels	Kazakhstan
---------------------	---------	----	-------------------------------	------------







670		\$2.2 B	49	chewing gum	United States
-----	---	---------	----	-------------	---------------







William Wrigley, Jr.







670			\$2.2 B	68	pharmaceuticals	China
	Xu Jingren & family					
704			\$2.1 B	71	investments	Spain
	Juan Abello					
704			\$2.1 B	60	consumer goods	Brazil
	Joao Alves de Queiroz Filho					
704			\$2.1 B	45	Glencore International	United Kingdom
	Alex Beard					
704			\$2.1 B	69	healthcare	Germany
	Bernard Broermann					
704			\$2.1 B	84	real estate	Morocco
	Miloud Chaabi					







704		\$2.1 B	60	mining, metals	Belgium
	Patokh Chodiev				
704		\$2.1 B	66	apparel	Hong Kong
	Silas Chou				
704		\$2.1 B	52	finance	United Kingdom
	Mark Coombs				
704		\$2.1 B	53	leveraged buyouts	United States
	James Coulter				
704		\$2.1 B	64	oil trading, exploration	Switzerland
	Jean Claude Gandur				
704		\$2.1 B	61	apparel	China
	Gao Dekang & family				







704		\$2.1 B	48	private equity	United States
	Joshua Harris				
704		\$2.1 B	49	inherited, mining	Peru
	Eduardo Hochschild				
704		\$2.1 B	79	DirecTV	United States
	Stanley Hubbard				
704		\$2.1 B	59	mining, metals	Kazakhstan
	Alijan Ibragimov				
704		\$2.1 B	-	oil	India
	Ajay Kalsi				
704		\$2.1 B	64	navigation equipment	United States
	Min Kao				







704		Alexander Machkevich	\$2.1 B	59	mining, metals	Israel
704		Vadim Moshkovich	\$2.1 B	45	agriculture, development	Russia
704		Or Wai Sheun	\$2.1 B	61	real estate	Hong Kong
704		Pankaj Patel	\$2.1 B	59	pharmaceuticals	India
704		Stanley Perron	\$2.1 B	90	real estate	Australia
704		Alexander Ponomarenko	\$2.1 B	48	port	Russia







704		\$2.1 B	70	Hermes	France
Nicolas Puech					
704		\$2.1 B	61	retail	China
Qiu Guanghe & family					
704		\$2.1 B	51	private equity	United States
Marc Rowan					
704		\$2.1 B	45	port	Russia
Alexander Skorobogatko					
704		\$2.1 B	68	FedEx	United States
Frederick Smith					
704		\$2.1 B	57	cosmetics	Germany
Sylvia Stroher					







704		\$2.1 B	53	retail	Canada
	Lawrence Stroll				
704		\$2.1 B	-	finance	Taiwan
	T.Y. Tsai				
704		\$2.1 B	47	retail	China
	Zhou Chengjian				
736		\$2 B	76	real estate, investments	United States
	George Argyros				
736		\$2 B	58	agriculture	Czech Republic
	Andrej Babis				
736		\$2 B	74	motorcycles	India
	Rahul Bajaj				







736			\$2 B	68	oil, investments	United States
	Edward Bass					
736			\$2 B	56	oil, investments	United States
	Lee Bass					
736			\$2 B	92	mining	Peru
	Alberto Benavides & family					
736			\$2 B	69	Benetton	Italy
	Carlo Benetton					
736			\$2 B	71	Benetton	Italy
	Gilberto Benetton					
736			\$2 B	75	Benetton	Italy
	Giuliana Benetton					







736		\$2 B	77	Benetton	Italy
	Luciano Benetton				
736		\$2 B	51	investments	United States
	Nicolas Berggruen				
736		\$2 B	81	liquor	Canada
	Charles Bronfman				
736		\$2 B	56	Computer Associates	Switzerland
	Eva Maria Bucher-Haefner				
736		\$2 B	-	Panda Restaurant Group	United States
	Andrew & Peggy Cherng				
736		\$2 B	52	SK	South Korea
	Chey Tae-Won				







736		\$2 B	-	retailing	Philippines
	Lucio and Susan Co				
736		\$2 B	60	outsourcing	United States
	Bharat Desai & family				
736		\$2 B	54	Dolce & Gabbana	Italy
	Domenico Dolce				
736		\$2 B	40	investments	Angola
	Isabel dos Santos				
736		\$2 B	69	health IT	United States
	Judy Faulkner				
736		\$2 B	58	real estate	Canada
	Carlo Fidani				







736		\$2 B	48	mining, steel	Russia
	Alexander Frolov				
736		\$2 B	50	Dolce & Gabbana	Italy
	Stefano Gabbana				
736		\$2 B	79	Getty Oil	United States
	Gordon Getty				
736		\$2 B	59	technology, investments	Switzerland
	Martin Haefner				
736		\$2 B	47	landscape architecture	China
	He Qiaonv & family				
736		\$2 B	46	tobacco distribution, retail	Russia
	Igor Kesaev				







736		\$2 B	59	engineering	Austria
	Wolfgang Leitner				
736		\$2 B	62	real estate	Hong Kong
	Edwin Leong				
736		\$2 B	59	investments	Singapore
	Peter Lim				
736		\$2 B	51	diversified	Egypt
	Yasseen Mansour				
736		\$2 B	74	hotels	United States
	Richard Marriott				
736		\$2 B	93	oil & gas	United States
	George Mitchell				







736		\$2 B	73	heating equipment	Ireland
	Martin Naughton				
736		\$2 B	59	investments	Brazil
	Lirio Parisotto				
736		\$2 B	33	Facebook	United States
	Sean Parker				
736		\$2 B	74	real estate	United States
	Richard Peery				
736		\$2 B	67	kitchen appliances	Switzerland
	Michael Pieper				
736		\$2 B	58	diversified	India
	Rajan Raheja & family				




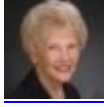


736	 Onsi Sawiris	\$2 B	83	construction, telecom	Egypt
736	 Shin Chang-Jae	\$2 B	59	Kyobo Life Insurance	South Korea
736	 Shin Dong-Bin	\$2 B	58	Lotte	South Korea
736	 Martua Sitorus	\$2 B	53	Palm Oil	Indonesia
736	 Michal Solowow	\$2 B	50	investments	Poland
736	 Tahir	\$2 B	60	diversified	Indonesia







736		\$2 B	74	cable television	United States
	Ted Turner				
736		\$2 B	59	heating equipment	Germany
	Martin Viessmann				
736		\$2 B	54	real estate	Thailand
	Thongma Vijitpongpun				
736		\$2 B	44	shipbuilding	Hong Kong
	Zhang Zhirong				
785		\$1.95 B	85	pharmacies	Canada
	Jean Coutu				
785		\$1.95 B	79	self storage	United States
	B. Wayne Hughes				







785		Saleh Kamel	\$1.95 B	71	diversified	Saudi Arabia
785		Ma Jianrong & family	\$1.95 B	49	textile, apparel	China
785		Youssef Mansour	\$1.95 B	67	diversified	Egypt
785		Krit Ratanarak	\$1.95 B	66	media, real estate	Thailand
785		Romesh T. Wadhvani	\$1.95 B	65	Software	United States
792		John Arrillaga	\$1.9 B	75	real estate	United States







792		Ayman Asfari	\$1.9 B	54	oil services	United Kingdom
792		Benu Gopal Bangur	\$1.9 B	81	cement	India
792		Chao Teng-Hsiung	\$1.9 B	69	real estate	Taiwan
792		Chu Lam Yiu	\$1.9 B	43	flavorings	Hong Kong
792		Chung Mong-Joon	\$1.9 B	61	HYUNDAI heavy indust	South Korea
792		Richard Desmond	\$1.9 B	61	publishing	United Kingdom







792	 Barry Diller	\$1.9 B	71	IAC/InterActiveCorp	United States
792	 Charles Dunstone	\$1.9 B	49	mobile phones	United Kingdom
792	 Gleb Fetisov	\$1.9 B	46	telecom, finance	Russia
792	 Ken Fisher	\$1.9 B	62	Money management	United States
792	 Lindsay Fox	\$1.9 B	75	logistics	Australia
792	 Alec Gores	\$1.9 B	59	private equity	United States







792		\$1.9 B	65	banking	Mexico
	<u>Carlos Hank Rhon & family</u>				
792		\$1.9 B	42	construction, investments	Lebanon
	<u>Saad Hariri</u>				
792		\$1.9 B	69	real estate	Brazil
	<u>Elie Horn</u>				
792		\$1.9 B	81	trucking	United States
	<u>Johnelle Hunt</u>				
792		\$1.9 B	84	pharmaceuticals	United States
	<u>Michael Jaharis</u>				
792		\$1.9 B	56	tobacco	United States
	<u>Brad Kelley</u>				







792		\$1.9 B	51	steel	Russia
	Andrei Klyamko				
792		\$1.9 B	77	investments	United States
	Kenneth Langone				
792		\$1.9 B	46	telecom	Hong Kong
	Richard Li				
792		\$1.9 B	50	gas	Russia
	Igor Makarov				
792		\$1.9 B	56	investment research	United States
	Joe Mansueto				
792		\$1.9 B	72	pet food	United States
	Clayton Mathile				







792		\$1.9 B	49	steel	Ukraine
	Vadim Novinsky				
792		\$1.9 B	72	shopping centers	Brazil
	Jose Isaac Peres				
792		\$1.9 B	51	hotels, investments	United States
	Jean (Gigi) Pritzker				
792		\$1.9 B	66	drugstore chain	Germany
	Dirk Rossmann				
792		\$1.9 B	59	Lotte	South Korea
	Shin Dong-Joo				
792		\$1.9 B	77	real estate	United States
	Donald Sterling				







792		Georg von Opel	\$1.9 B	46	real estate/investments	Germany
792		Meg Whitman	\$1.9 B	56	Ebay	United States
825		Liu Zhongtian	\$1.85 B	49	metal processors	China
825		Prasert Prasarttong-Osoth	\$1.85 B	79	hospitals	Thailand
825		John Pritzker	\$1.85 B	60	hotels, investments	United States
825		Penny Pritzker	\$1.85 B	53	hotels, investments	United States







825		\$1.85 B	62	Empresas Juan Yarur S.A.C.	Chile
	Luis Enrique Yarur Rey				
825		\$1.85 B	58	diversified	China
	Zhang Hongwei				
831		\$1.8 B	88	Slim-Fast	United States
	S. Daniel Abraham				
831		\$1.8 B	57	real estate	Russia
	Aras Agalarov				
831		\$1.8 B	51	construction	Russia
	Mikhail Balakin				
831		\$1.8 B	70	oil, investments	United States
	Sid Bass				







831		Stephen Bisciotti	\$1.8 B	52	outsourcing, football	United States
831		Mario Brescia Cafferata & family	\$1.8 B	84	mining	Peru
831		Chen Jianhua & family	\$1.8 B	42	chemicals	China
831		Dermot Desmond	\$1.8 B	62	finance	Ireland
831		Richard Elman & family	\$1.8 B	73	commodities	United Kingdom
831		Eduardo Eurnekian	\$1.8 B	70	cable tv, agriculture	Argentina







831		\$1.8 B	68	banking	United States
	Gerald J. Ford				
831		\$1.8 B	62	mining	United States
	Robert Friedland				
831		\$1.8 B	62	homebuilding	Canada
	Peter Gilgan				
831		\$1.8 B	59	retail	United States
	Jimmy Haslam				
831		\$1.8 B	73	SAP	Germany
	Hans-Werner Hector				
831		\$1.8 B	70	banking	Mexico
	Roberto Hernandez Ramirez				







831		\$1.8 B	53	Cirque du Soleil	Canada
	<u>Guy Laliberte</u>				
831		\$1.8 B	63	cosmetics	Brazil
	<u>Guilherme Peirao Leal</u>				
831		\$1.8 B	76	Wal-Mart, logistics	United States
	<u>Drayton McLane, Jr.</u>				
831		\$1.8 B	76	energy, sports	United States
	<u>Robert McNair</u>				
831		\$1.8 B	60	shoes	Italy
	<u>Mario Moretti Polegato</u>				
831		\$1.8 B	61	Consumer goods	India
	<u>Rishad Naoroji</u>				







831		\$1.8 B	58	Roche Holding	Switzerland
	Maia Oeri				
831		\$1.8 B	72	real estate	India
	Chandru Raheja				
831		\$1.8 B	66	Prosegur Cia de Seguridad SA	Spain
	Helena Revoredo				
831		\$1.8 B	74	consumer products	United States
	Leandro Rizzuto				
831		\$1.8 B	41	Playtech	Israel
	Teddy Sagi				
831		\$1.8 B	60	business software	United States
	Thomas Siebel				







831		\$1.8 B	36	social networking	Japan
	<u>Yoshikazu Tanaka</u>				
831		\$1.8 B	78	timber	Malaysia
	<u>Tiong Hiew King</u>				
831		\$1.8 B	53	Calzedonia	Italy
	<u>Sandro Veronesi</u>				
831		\$1.8 B	81	construction	Spain
	<u>Juan-Miguel Villar Mir</u>				
831		\$1.8 B	89	billboards, hotels	United States
	<u>Dean White</u>				
831		\$1.8 B	51	pipe manufacturing	China
	<u>Wong Luen Hei</u>				







831		\$1.8 B	85	Nintendo	Japan
	<u>Hiroshi Yamauchi</u>				
831		\$1.8 B	55	solar panel materials	China
	<u>Zhu Gongshan</u>				
831		\$1.8 B	52	steel	Russia
	<u>Igor Zyuzin</u>				
868		\$1.75 B	68	electronics	Taiwan
	<u>Jason Chang</u>				
868		\$1.75 B	53	oil & gas	Canada
	<u>N. Murray Edwards</u>				
868		\$1.75 B	66	insurance	Brazil
	<u>Jayme Garfinkel & family</u>				







868		\$1.75 B	58	insurance	Germany
	<u>Rolf Gerling</u>				
868		\$1.75 B	61	airport	Russia
	<u>Valery Kogan</u>				
868		\$1.75 B	43	smartphones	China
	<u>Lei Jun</u>				
868		\$1.75 B	-	petrochemicals	Taiwan
	<u>Liao Long-Shing</u>				
868		\$1.75 B	85	petrochemicals	Taiwan
	<u>Suhon Lin</u>				
868		\$1.75 B	80	hotels	United States
	<u>Bill Marriott, Jr.</u>				







868		\$1.75 B	65	art	Monaco
	David Nahmad				
868		\$1.75 B	54	hotels, investments	United States
	Daniel Pritzker				
868		\$1.75 B	50	banking	Russia
	Roustam Tariko				
868		\$1.75 B	85	petrochemicals	Taiwan
	Tseng Shin-Yi				
868		\$1.75 B	60	food, beverages	Taiwan
	Wei Ing-Chou				
882		\$1.7 B	48	banking, IT, real estate	Russia
	Alexei Ananyev				







882		\$1.7 B	44	banking, IT, real estate	Russia
	Dmitry Ananyev				
882		\$1.7 B	61	investments	Sweden
	Carl Bennet				
882		\$1.7 B	51	banking, investments	Ukraine
	Henadiy Boholyubov				
882		\$1.7 B	55	energy, media, banking	Turkey
	Ahmet Calik				
882		\$1.7 B	61	Google	Canada
	David Cheriton				
882		\$1.7 B	72	insurance	Italy
	Ennio Doris & family				







882		Bennett Dorrance	\$1.7 B	67	Campbell Soup	United States
882		Glenn Dubin	\$1.7 B	55	hedge funds	United States
882		Bulent Eczacibasi	\$1.7 B	63	pharmaceuticals, diversified	Turkey
882		Faruk Eczacibasi	\$1.7 B	58	pharmaceuticals, diversified	Turkey
882		Tilman Fertitta	\$1.7 B	55	restaurants, casinos	United States
882		David Filo	\$1.7 B	46	Yahoo	United States







882		Thomas Friedkin	\$1.7 B	77	Toyota distribution	United States
882		Reinold Geiger	\$1.7 B	65	beauty products	Austria
882		Sam Goi	\$1.7 B	64	frozen foods	Singapore
882		Noam Gottesman	\$1.7 B	51	hedge funds	United States
882		Jim Justice, II.	\$1.7 B	61	coal	United States
882		Kim Jung-Ju	\$1.7 B	45	Nexon	South Korea







882		Alexander Knaster	\$1.7 B	54	oil, telecom, banking	United States
882		Low Tuck Kwong	\$1.7 B	64	coal	Indonesia
882		Hans Melchers	\$1.7 B	74	chemicals, investments	Netherlands
882		Rubens Menin Teixeira de Souza	\$1.7 B	56	homebuilding	Brazil
882		Theodore Rachmat	\$1.7 B	69	coal	Indonesia
882		Michael Rubin	\$1.7 B	40	online retailing	United States






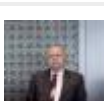
882		\$1.7 B	67	bank, media	Turkey
	Deniz Sahenk				
882		\$1.7 B	58	semiconductors	United States
	Henry Samueli				
882		\$1.7 B	48	steel pipes	Russia
	Anatoly Sedykh				
882		\$1.7 B	63	real estate, telecom	Thailand
	Thaksin Shinawatra & family				
882		\$1.7 B	60	coal, fertilisers	Russia
	Anatoly Skurov				
882		\$1.7 B	65	diversified	China
	Song Zuowen				







882		Ronald Southern	\$1.7 B	82	structures, utilities	Canada
882		Hary Tanoesoedibjo	\$1.7 B	47	media	Indonesia
882		Glen Taylor	\$1.7 B	71	printing	United States
882		Mustafa Latif Topbas	\$1.7 B	68	food manufacturing, retail	Turkey
882		Wei Yin-Chun	\$1.7 B	56	food, beverages	Taiwan
882		Wei Yin-Heng	\$1.7 B	54	food, beverages	Taiwan







882		\$1.7 B	58	food, beverages	Taiwan
	Wei Ying-Chiao				
882		\$1.7 B	69	casinos, hotels	United States
	Elaine Wynn				
882		\$1.7 B	55	real estate	Singapore
	Zhong Sheng Jian				
922		\$1.65 B	-	auto dealers, investments	United Arab Emirates
	Abdulla Al Futtaim				
922		\$1.65 B	86	investments	United States
	David Gottesman				
922		\$1.65 B	57	private equity	United States
	Bruce Karsh				







922	 Lu Xiangyang	\$1.65 B	50	automobile, investments	China
922	 Howard Marks	\$1.65 B	66	money management	United States
922	 Andrei Molchanov	\$1.65 B	41	construction materials	Russia
922	 Linda Pritzker	\$1.65 B	59	hotels, investments	United States
922	 Kavitar Ram Shriram	\$1.65 B	56	venture capital, Google	United States
922	 Gil Shwed	\$1.65 B	45	software	Israel







931		\$1.6 B	75	banking inheritance	Brazil
	<u>Lina Maria Aguiar</u>				
931		\$1.6 B	69	money management	United States
	<u>Ron Baron</u>				
931		\$1.6 B	70	Home Depot	United States
	<u>Arthur Blank</u>				
931		\$1.6 B	80	art, car dealerships	United States
	<u>Norman Braman</u>				
931		\$1.6 B	85	construction	United States
	<u>Alfred James Clark</u>				
931		\$1.6 B	60	power	Philippines
	<u>Robert Coyiuto, Jr.</u>				







931	 Ray Davis	\$1.6 B	71	pipelines	United States
931	 James Dinan	\$1.6 B	53	hedge funds	United States
931	 Robert Fisher	\$1.6 B	59	Gap	United States
931	 Mitchell Goldhar	\$1.6 B	51	real estate	Canada
931	 Tom Golisano	\$1.6 B	71	payroll services	United States
931	 Achmad Hamami & family	\$1.6 B	82	heavy equipment	Indonesia







931		\$1.6 B	65	Urban Outfitters	United States
	Richard Hayne				
931		\$1.6 B	59	finance	Australia
	Michael Hintze				
931		\$1.6 B	76	Erie Indemnity	United States
	Susan Hirt Hagen				
931		\$1.6 B	49	hedge funds	United Kingdom
	Alan Howard				
931		\$1.6 B	87	money management	Canada
	Stephen Jarislowsky				
931		\$1.6 B	68	LG	South Korea
	Koo Bon-Moo				







931		\$1.6 B	44	agriculture	Ukraine
	Yuriy Kosiuk				
931		\$1.6 B	59	cable, investments	United States
	Gary Magness				
931		\$1.6 B	56	hedge funds	United States
	Stephen Mandel, Jr.				
931		\$1.6 B	63	telecom	United States
	Craig McCaw				
931		\$1.6 B	65	beverages, diversified	Turkey
	Tuncay Ozilhan				
931		\$1.6 B	57	pharmaceuticals	India
	Ajay Piramal				







931		\$1.6 B	72	diversified	Indonesia
	Murdaya Poo				
931		\$1.6 B	47	confectionery	Ukraine
	Petro Poroshenko				
931		\$1.6 B	67	drug distribution	United States
	Stewart Rahr				
931		\$1.6 B	74	processed milk	Peru
	Vito Rodriguez Rodriguez				
931		\$1.6 B	59	Starbucks	United States
	Howard Schultz				
931		\$1.6 B	56	medical technology	United States
	Pat Stryker				







931		\$1.6 B	63	retail	Indonesia
	<u>Djoko Susanto</u>				
931		\$1.6 B	45	Paypal, Facebook	United States
	<u>Peter Thiel</u>				
931		\$1.6 B	71	TV	Netherlands
	<u>Joop van den Ende</u>				
931		\$1.6 B	82	Royal Caribbean	Norway
	<u>Arne Wilhelmsen & family</u>				
965		\$1.55 B	44	investments	China
	<u>Chen Jinxia</u>				
965		\$1.55 B	60	electronics	Taiwan
	<u>Michael Chiang</u>				


965		Diego Della Valle	\$1.55 B	59	retail	Italy
965		William Fisher	\$1.55 B	55	Gap	United States
965		Vladimir Iorich	\$1.55 B	54	mining, steel	Germany
965		Irwin Jacobs	\$1.55 B	79	Qualcomm	United States
965		Habil Khorakiwala	\$1.55 B	70	pharmaceuticals	India
965		N.R. Narayana Murthy & family	\$1.55 B	66	software	India


965		Ralph Sonnenberg	\$1.55 B	78	blinds	Netherlands
974		Zdenek Bakala	\$1.5 B	52	coal	Czech Republic
974		Marie Besnier Beauvalot	\$1.5 B	32	Lactalis	France
974		Jean-Michel Besnier	\$1.5 B	45	Lactalis	France
974		Manoj Bhargava	\$1.5 B	60	5-Hour Energy	United States
974		Chang Yung Fa & family	\$1.5 B	85	transport	Taiwan

974		\$1.5 B	81	real estate	Indonesia
	<u>Ciputra & family</u>				
974		\$1.5 B	60	Intuit	United States
	<u>Scott Cook</u>				
974		\$1.5 B	70	paints	India
	<u>Ashwin Dani</u>				
974		\$1.5 B	63	Ocwen Financial Corp.	United States
	<u>William Erbey</u>				
974		\$1.5 B	39	manufacturing	China
	<u>Fang Wei</u>				
974		\$1.5 B	80	construction	Brazil
	<u>Victor Gradin & family</u>				


974		Vladimir Gridin & family	\$1.5 B	57	coal, railway transport	Russia
974		Alfredo Harp Helu & family	\$1.5 B	68	banking	Mexico
974		Xiu Li Hawken	\$1.5 B	50	real estate	United Kingdom
974		John Henry	\$1.5 B	63	sports	United States
974		Ra-Hee Hong	\$1.5 B	67	Samsung	South Korea
974		James Irsay	\$1.5 B	53	Indianapolis Colts	United States

974		\$1.5 B	87	lawsuits	United States
	<u>Joe Jamail, Jr.</u>				
974		\$1.5 B	59	pharmaceuticals	China
	<u>Jiang Rensheng & family</u>				
974		\$1.5 B	55	shoes	Denmark
	<u>Hanni Toosbuy Kasprzak</u>				
974		\$1.5 B	58	venture capital	United States
	<u>Vinod Khosla</u>				
974		\$1.5 B	51	oil, telecom, banking	Russia
	<u>Andrei Kosogov</u>				
974		\$1.5 B	60	financial services	Guernsey
	<u>Stephen Lansdown</u>				


974  [Lee Jay-Hyun](#) \$1.5 B 52 CJ South Korea







974  [Lee Myung-Hee](#) \$1.5 B 69 Shinsegae South Korea







974  [Thomas Lee](#) \$1.5 B 68 leveraged buyouts United States







974  [Lev Leviev](#) \$1.5 B 57 diamonds Israel







974  [Lim Oon Kuin](#) \$1.5 B 69 oil trading Singapore







974  [Daniel Loeb](#) \$1.5 B 51 hedge funds United States







974			\$1.5 B	75	retail	United Kingdom
	Robert Miller					
974			\$1.5 B	53	fertilizers, real estate	Russia
	Zelimkhan Mutsoev					
974			\$1.5 B	67	art collection	Monaco
	Ezra Nahmad					
974			\$1.5 B	56	leveraged buyouts	United States
	Jonathan Nelson					
974			\$1.5 B	62	web hosting	United States
	Bob Parsons					
974			\$1.5 B	77	oil and gas	Argentina
	Gregorio Perez Companc					







974			\$1.5 B	61	hotels, investments	United States
	James Pritzker					
974			\$1.5 B	63	health IT	United States
	Phillip Ragon					
974			\$1.5 B	71	pharmaceuticals	India
	K. Anji Reddy & family					
974			\$1.5 B	70	mining	South Africa
	Desmond Sacco					
974			\$1.5 B	48	mobile telecom	Japan
	Yasumitsu Shigeta					
974			\$1.5 B	76	steel	India
	Brij Bhushan Singal					







974			\$1.5 B	67	real estate	Japan
	Katsumi Tada					
974			\$1.5 B	85	diversified	United States
	Wilma Tisch					
974			\$1.5 B	29	diversified	Germany
	Albert von Thurn und Taxis					
974			\$1.5 B	44	real estate	Vietnam
	Pham Nhat Vuong					
974			\$1.5 B	-	apparel	St. Kitts and Nevis
	Jacky Xu					
974			\$1.5 B	44	Yahoo	United States
	Jerry Yang					







974			\$1.5 B	57	retail	India
	M.A. Yusuff Ali					
974			\$1.5 B	39	mining	Ukraine
	Kostyantyn Zhevago					
974			\$1.5 B	48	diversified	China
	Zhu Yicai					
1024			\$1.45 B	74	retail	Portugal
	Belmiro de Azevedo					
1024			\$1.45 B	51	auto distribution	Hong Kong
	Huang Yi					
1024			\$1.45 B	49	investments	China
	Lin Li					







1024		\$1.45 B	42	real estate	India
	Vikas Oberoi				
1024		\$1.45 B	72	Best Buy	United States
	Richard Schulze				
1024		\$1.45 B	50	real estate	China
	Wei Shaojun				
1024		\$1.45 B	56	real estate	Hong Kong
	Xiong Xuqiang & family				
1031		\$1.4 B	57	natural gas	Russia
	Farkhad Akhmedov				
1031		\$1.4 B	80	retailing	Egypt
	Mohamed Al Fayed				







1031			\$1.4 B	-	diversified	United Arab Emirates
	Saif Al Ghurair & family					
1031			\$1.4 B	45	banking, development	Russia
	Roman Avdeev					
1031			\$1.4 B	69	advertising	France
	Elisabeth Badinter					
1031			\$1.4 B	48	entertainment, retail, real estate	Russia
	Oleg Boyko					
1031			\$1.4 B	77	banking	Brazil
	Julio Bozano					
1031			\$1.4 B	78	Stryker Corp.	United States
	John Brown					







1031			\$1.4 B	76	construction	Australia
	Leonard Buckeridge					
1031			\$1.4 B	75	Bulgari	Italy
	Paolo Bulgari					
1031			\$1.4 B	54	AOL	United States
	Steve Case					
1031			\$1.4 B	-	insurance, drinks	Thailand
	Vanich Chaiyawan					
1031			\$1.4 B	40	entertainment	China
	Chen Tianqiao					
1031			\$1.4 B	-	real estate	Taiwan
	Chen Yung-Tai					







1031		\$1.4 B	37	hedge fund	United States
	Chase Coleman, III.				
1031		\$1.4 B	51	finance	Poland
	Leszek Czarnecki				
1031		\$1.4 B	53	banking	Venezuela
	Juan Carlos Escotet				
1031		\$1.4 B	65	tourism, construction	Turkey
	Mehmet Nazif Gunal				
1031		\$1.4 B	70	diversified	Taiwan
	Douglas Hsu & family				
1031		\$1.4 B	61	real estate	Hong Kong
	Huang Shih Tsai				







1031			\$1.4 B	57	metals	China
	Huang Zelan					
1031			\$1.4 B	58	soft drinks	India
	Ravi Jaipuria					
1031			\$1.4 B	49	real estate	Singapore
	Koh Wee Meng					
1031			\$1.4 B	52	hedge funds	United States
	Marc Lasry					
1031			\$1.4 B	44	vitamins & nutrition supplements	China
	Liang Yunchao					
1031			\$1.4 B	61	pharmaceuticals	China
	Liu Gexin					







1031		\$1.4 B	57	real estate	India
Mangal Prabhat Lodha					
1031		\$1.4 B	80	retail	Mexico
Max Michel Suberville					
1031		\$1.4 B	64	medical patents	United States
Gary Michelson					
1031		\$1.4 B	53	semiconductors	United States
Henry Nicholas, III.					
1031		\$1.4 B	63	health IT	United States
Neal Patterson					
1031		\$1.4 B	65	construction	Spain
Florentino Perez					







1031			\$1.4 B	54	computer services, real estate	United States
	Henry Ross Perot, Jr.					
1031			\$1.4 B	67	investments	Russia
	Megdet Rahimkulov					
1031			\$1.4 B	67	processed milk	Peru
	Jorge Rodriguez Rodriguez					
1031			\$1.4 B	56	construction, pipes, chemicals	Russia
	Boris Rotenberg					
1031			\$1.4 B	59	beverages	China
	Chanchai Ruayrungruang					
1031			\$1.4 B	67	beverages	Japan
	Nobutada Saji & family					







1031			\$1.4 B	84	money management	United States
	Fayez Sarofim					
1031			\$1.4 B	80	investments	United States
	Richard Scaife					
1031			\$1.4 B	71	finance	Canada
	Gerald Schwartz					
1031			\$1.4 B	58	Bloomberg	United States
	Thomas Secunda					
1031			\$1.4 B	47	agribusiness	China
	Shao Genhuo					
1031			\$1.4 B	55	hedge funds	United States
	Thomas Steyer					







1031			\$1.4 B	54	pharmaceuticals	China
	Sun Piaoyang					
1031			\$1.4 B	60	fast food	Philippines
	Tony Tan Caktiong & family					
1031			\$1.4 B	54	construction	Turkey
	Mehmet Sinan Tara					
1031			\$1.4 B	68	auto repair	Germany
	Peter Unger					
1031			\$1.4 B	62	auto distribution	China
	Wang Muqing & family					
1031			\$1.4 B	45	real estate	China
	Wang Wenxue					







1031			\$1.4 B	56	natural gas	United States
	Dan Wilks					
1031			\$1.4 B	61	natural gas	United States
	Farris Wilks					
1031			\$1.4 B	78	real estate	Hong Kong
	Gordon Wu					
1031			\$1.4 B	69	diversified	Hong Kong
	Albert Yeung					
1031			\$1.4 B	46	steel	China
	Zhang Zhixiang					
1031			\$1.4 B	68	diversified	Turkey
	Ahmet Nazif Zorlu					







1087			\$1.36 B	47	manufacturing	China
	Wen Yibo & family					
1088			\$1.35 B	46	coal mining, machine building	Russia
	Andrei Bokarev					
1088			\$1.35 B	88	mining, banking	Peru
	Ana Maria Brescia Cafferata					
1088			\$1.35 B	86	mining, fisheries	Peru
	Rosa Brescia Cafferata					
1088			\$1.35 B	47	shoes	Italy
	Andrea Della Valle					
1088			\$1.35 B	41	ports, railway transport	Russia
	Andrei Filatov					







1088			\$1.35 B	50	real estate	China
	Geng Jianming					
1088			\$1.35 B	70	salsa	United States
	Christopher Goldsbury					
1088			\$1.35 B	57	software	India
	Senapathy Gopalakrishnan & family					
1088			\$1.35 B	34	construction, investments	Lebanon
	Ayman Hariri					
1088			\$1.35 B	32	construction, investments	Lebanon
	Fahd Hariri					
1088			\$1.35 B	91	coffee	Germany
	Ingeburg Herz					







1088			\$1.35 B	72	finance	France
	Marc Ladreit de Lacharriere					
1088			\$1.35 B	41	ports, railway transport	Russia
	Nikita Mishin					
1088			\$1.35 B	42	ports, railway transport	Russia
	Konstantin Nikolaev					
1088			\$1.35 B	60	oil	Russia
	Alexander Putilov					
1088			\$1.35 B	44	insurance, real estate	Russia
	Nikolai Sarkisov					
1088			\$1.35 B	53	insurance & real estate	Russia
	Sergei Sarkisov					


1088		\$1.35 B	67	steel	China
	Shen Wenrong				
1088		\$1.35 B	45	oil, transportation	Hong Kong
	Sit Kwong Lam				
1107		\$1.3 B	75	banking inheritance	Brazil
	Lia Maria Aguiar				
1107		\$1.3 B	54	hedge funds	United States
	Louis Bacon				
1107		\$1.3 B	66	bank, gas	Turkey
	Mehmet Rustu Basaran				
1107		\$1.3 B	72	Bulgari	Italy
	Nicola Bulgari				


1107			\$1.3 B	75	navigation equipment	United States
	Gary Burrell					
1107			\$1.3 B	46	retail, real estate	China
	Che Jianxin					
1107			\$1.3 B	57	diversified	Turkey
	Turgay Ciner					
1107			\$1.3 B	86	cosmetics	France
	Hubert D'Ornano					
1107			\$1.3 B	51	construction	Spain
	D. Leopoldo Del Pino y Calvo-Sotelo					
1107			\$1.3 B	61	pharmaceuticals	India
	Murali Divi & family					


1107		\$1.3 B	76	media	Turkey
	Aydin Dogan				
1107		\$1.3 B	65	beverages	Mexico
	Juan Gallardo Thurlow				
1107		\$1.3 B	74	lasers	Russia
	Valentin Gapontsev & family				
1107		\$1.3 B	83	cable television	United States
	Alan Gerry				
1107		\$1.3 B	51	hedge funds	Norway
	Andreas Halvorsen				
1107		\$1.3 B	51	finance	United Kingdom
	David Harding				

1107		\$1.3 B	63	real estate	Thailand
	Keeree Kanjanapas				
1107		\$1.3 B	50	investments	United States
	Thomas Kaplan				
1107		\$1.3 B	78	energy	Turkey
	Ali Metin Kazanci				
1107		\$1.3 B	63	LG	South Korea
	Koo Bon-Neung				
1107		\$1.3 B	46	banking	Kazakhstan
	Timur Kulibaev				
1107		\$1.3 B	45	banking	Kazakhstan
	Dinara Kulibaeva				


1107		\$1.3 B	56	petrochemicals	China
	Li Shuirong				
1107		\$1.3 B	78	construction	Spain
	Jose Llado Fernandez-Urrutia				
1107		\$1.3 B	54	Polyester	Thailand
	Alope Lohia				
1107		\$1.3 B	85	real estate, oil, cars	United States
	Billy Joe (Red) McCombs				
1107		\$1.3 B	68	motors	Japan
	Shigenobu Nagamori				
1107		\$1.3 B	57	software	India
	Nandan Nilekani & family				

1107		\$1.3 B	36	retail, banking	Russia
	Maxim Nogotkov				







1107		\$1.3 B	70	casinos	Japan
	Kazuo Okada & family				







1107		\$1.3 B	40	education	India
	Ranjan Pai				







1107		\$1.3 B	86	Blackstone Group	United States
	Peter Peterson				







1107		\$1.3 B	60	investments	United States
	Michael Price				







1107		\$1.3 B	48	diversified	Turkey
	Suzan Sabanci Dincer				







1107		\$1.3 B	37	diversified	Turkey
	Serra Sabanci				
1107		\$1.3 B	76	diversified	Turkey
	Sevket Sabanci				
1107		\$1.3 B	82	television	Brazil
	Silvio Santos				
1107		\$1.3 B	55	real estate	Morocco
	Anas Sefrioui				
1107		\$1.3 B	58	technology	Israel
	Shaul Shani				
1107		\$1.3 B	48	oil & gas, investments	United States
	Evgeny (Eugene) Shvidler				







1107		\$1.3 B	68	hedge funds	United States
	Paul Singer				
1107		\$1.3 B	64	coal	Indonesia
	Edwin Soeryadjaya				
1107		\$1.3 B	73	shipping	Austria
	Helmut Sohmen				
1107		\$1.3 B	53	venture capital	United States
	Mark Stevens				
1107		\$1.3 B	54	medical technology	United States
	Jon Stryker				
1107		\$1.3 B	61	diversified	Malaysia
	Vincent Tan				







1107		\$1.3 B	62	semiconductors	Taiwan
	Tsai Ming-Kai				
1107		\$1.3 B	62	food sweeteners	China
	Wang Yong & family				
1107		\$1.3 B	70	Campbell Soup	United States
	Charlotte Colket Weber				
1107		\$1.3 B	63	electronics	Hong Kong
	Allan Wong & family				
1107		\$1.3 B	37	GoPro	United States
	Nicholas Woodman				
1107		\$1.3 B	63	pharmaceuticals	China
	Wu Yiling & family				







1107			\$1.3 B	40	real estate	China
	Yan Zhi					
1107			\$1.3 B	69	beer	United States
	Richard Yuengling, Jr.					
1161			\$1.25 B	40	power, power engineering	Russia
	Mikhail Abyzov					
1161			\$1.25 B	-	diversified	Kuwait
	Fawzi Al-Kharafi					
1161			\$1.25 B	-	diversified	Kuwait
	Jassim Al-Kharafi					
1161			\$1.25 B	-	diversified	Kuwait
	Mohannad Al-Kharafi					







1161			\$1.25 B	61	electronics	India
	Venugopal Dhoot					
1161			\$1.25 B	44	hedge funds	United States
	David Einhorn					
1161			\$1.25 B	87	Ford Motor Co	United States
	William Ford, Sr.					
1161			\$1.25 B	52	investments	India
	Rakesh Jhunjhunwala					
1161			\$1.25 B	52	agriculture, refinery	Russia
	Sergei Kislov					
1161			\$1.25 B	42	Samsung	South Korea
	Lee Boo-Jin					







1161		\$1.25 B	57	real estate	China
	Ni Zhaoxing				
1161		\$1.25 B	75	insurance	United States
	Patrick Ryan				
1161		\$1.25 B	49	manufacturing	China
	Sun Weijie				
1161		\$1.25 B	49	web hosting	United States
	Graham Weston				
1175		\$1.2 B	46	hedge funds	United States
	William Ackman				
1175		\$1.2 B	90	oil	United States
	Kenneth Adams, Jr.				







1175		\$1.2 B	61	diversified	Kuwait
	Bassam Alghanim				
1175		\$1.2 B	67	diversified	Kuwait
	Kutayba Alghanim				
1175		\$1.2 B	42	metals	Russia
	Igor Altushkin				
1175		\$1.2 B	64	forestry, mining	Chile
	Roberto Angelini Rossi				
1175		\$1.2 B	76	television	United States
	Edmund Ansin				
1175		\$1.2 B	73	coal	Indonesia
	Kiki Barki				







1175	 Tom Benson	\$1.2 B	85	New Orleans Saints	United States
1175	 Jim Breyer	\$1.2 B	51	venture capital	United States
1175	 Antonio Jose Carneiro	\$1.2 B	70	electricity distribution	Brazil
1175	 Leon Charney	\$1.2 B	71	real estate	United States
1175	 Richard Chilton Jr	\$1.2 B	54	hedge funds	United States
1175	 Chung Yong-Jin	\$1.2 B	44	Shinsegae	South Korea







1175		\$1.2 B	55	coal	United States
	Christopher Cline				
1175		\$1.2 B	68	inheritance	Argentina
	Maria Ines de Lafuente Lacroze				
1175		\$1.2 B	56	construction	Spain
	Maria Del Pino y Calvo-Sotelo				
1175		\$1.2 B	68	pharmaceuticals	United States
	Robert Duggan				
1175		\$1.2 B	50	hedge funds	United States
	Philip Falcone				
1175		\$1.2 B	50	coal, railway transport, machinery	Russia
	Mikhail Fedyaev				







1175	 Feng Hailiang	\$1.2 B	52	copper processing & real estate	China
1175	 Soichiro Fukutake	\$1.2 B	67	education	Japan
1175	 Mario Gabelli	\$1.2 B	70	money management	United States
1175	 Anne Gittinger	\$1.2 B	77	retail	United States
1175	 Andrew Gotianun & family	\$1.2 B	85	real estate	Philippines
1175	 Konstantin Grigorishin	\$1.2 B	47	power engineering	Russia

1175		\$1.2 B	44	shipping	Turkey
Mubariz Gurbanoglu					
1175		\$1.2 B	68	candy, real estate	Russia
Yuri Gushchin					
1175		\$1.2 B	76	pharmaceuticals	India
Yusuf Hamied					
1175		\$1.2 B	67	diversified	Turkey
Mehmet Hattat					
1175		\$1.2 B	-	construction	China
Hua Bangsong					
1175		\$1.2 B	46	real estate	China
Huang Hongyun & family					

1175		\$1.2 B	49	real estate	China
Jiang Zhaobai					
1175		\$1.2 B	82	restaurants	Canada
Ronald Joyce					
1175		\$1.2 B	64	engineering	India
Baba Kalyani					
1175		\$1.2 B	85	retail	United States
Sidney Kimmel					
1175		\$1.2 B	52	diversified	Turkey
Mustafa Vehbi Koc					
1175		\$1.2 B	63	fertilizers	Russia
Pyotr Kondrashev					

1175		\$1.2 B	52	metals	Russia
	Andrei Kozitsyn				
1175		\$1.2 B	67	retail	Australia
	Solomon Lew				
1175		\$1.2 B	79	insurance	United States
	Peter Lewis				
1175		\$1.2 B	41	decoration	China
	Liu Zaiwang & family				
1175		\$1.2 B	60	fertilizers	Russia
	Anatoly Lomakin				
1175		\$1.2 B	55	investments	Russia
	Nikolai Maximov & family				

1175			\$1.2 B	66	investments	United States
	C. Dean Metropoulos					
1175			\$1.2 B	68	real estate	India
	Mofatraj Munot					
1175			\$1.2 B	79	retail	United States
	Bruce Nordstrom					
1175			\$1.2 B	72	tires	Indonesia
	Sjamsul Nursalim					
1175			\$1.2 B	76	diversified	Philippines
	Roberto Ongpin					
1175			\$1.2 B	62	diversified	Turkey
	Nihat Ozdemir					

1175		\$1.2 B	62	food manufacturing	Turkey
	Ahsen Ozokur				
1175		\$1.2 B	70	investments	United States
	Nelson Peltz				
1175		\$1.2 B	76	cars	United States
	Roger Penske				
1175		\$1.2 B	64	condos	United States
	Jorge Perez				
1175		\$1.2 B	84	oil & gas, investments	United States
	T. Boone Pickens				
1175		\$1.2 B	40	Under Armour	United States
	Kevin Plank				

1175		\$1.2 B	60	fertilizer, real estate	United States
	Alexander Rovt				


1175		\$1.2 B	43	diversified	Turkey
	Cigdem Sabanci Bilen				


1175		\$1.2 B	75	inheritance	Monaco
	Lily Safra				

1175		\$1.2 B	52	hedge funds	Sweden
	Thomas Sandell				


1175		\$1.2 B	80	banking, real estate	United States
	Bernard Saul, II.				

1175		\$1.2 B	55	biotech	South Korea
	Seo Jung-Jin				

1175		\$1.2 B	63	diversified	Turkey
	Bacaksiz Sezai				







1175		\$1.2 B	80	broadcasting	Canada
	Allan Slaight				







1175		\$1.2 B	50	hotels	Norway
	Petter Stordalen				







1175		\$1.2 B	80	auto parts	Canada
	Frank Stronach				







1175		\$1.2 B	50	real estate	United States
	Sun Hongbin				







1175		\$1.2 B	55	hedge funds	United States
	Henry Swieca				







1175		\$1.2 B	53	banking, agriculture	Ukraine
	Serhiy Tihipko				
1175		\$1.2 B	65	telecommunications	United States
	Kenny Troutt				
1175		\$1.2 B	49	motorcycle, real estate	China
	Tu Jianhua				
1175		\$1.2 B	52	online media	United States
	Todd Wagner				
1175		\$1.2 B	67	real estate	Australia
	Langley Walker				
1175		\$1.2 B	-	delivery service	China
	Wang Wei				







1175		\$1.2 B	55	food industry, real estate	Russia
Gavril Yushvaev					
1250		\$1.15 B	63	Couche Tard	Canada
Alain Bouchard					
1250		\$1.15 B	66	auto parts	Hong Kong
Cho Tak Wong & family					
1250		\$1.15 B	39	banking	Brazil
Ana Lucia de Mattos Barretto Villela					
1250		\$1.15 B	43	banking	Brazil
Alfredo Egydio Arruda Villela Filho					
1250		\$1.15 B	78	hotels	Spain
Gabriel Escarrer					







1250			\$1.15 B	91	insurance	United States
	George Joseph					
1250			\$1.15 B	48	pharmaceuticals	China
	Lam Kong					
1250			\$1.15 B	58	Mohawk Industries	United States
	Jeffrey Lorberbaum					
1250			\$1.15 B	63	toll roads	Brazil
	Rosa Evangelina Marcondes Penido Dalla Vecchia					
1250			\$1.15 B	66	billboards	United States
	Arturo Moreno					
1250			\$1.15 B	50	real estate	China
	Qi Jinxing					







1250		\$1.15 B	58	refinery, chemicals	Russia
Albert Shigaboutdinov					
1250		\$1.15 B	63	investments	Russia
Leonid Simanovsky					
1250		\$1.15 B	53	education	United States
Peter Sperling					
1250		\$1.15 B	59	refinery, chemicals	Russia
Rustem Sulteev					
1250		\$1.15 B	47	coal	Indonesia
Garibaldi Thohir					
1250		\$1.15 B	49	Internet	Russia
Arkady Volozh					







1250		\$1.15 B	43	retail	China
Wong Kwong Yu & family					
1268		\$1.1 B	92	real estate	Canada
Marcel Adams					
1268		\$1.1 B	89	gaming	Australia
Len Ainsworth					
1268		\$1.1 B	60	pharmaceutical	Turkey
Nezhil Barut					
1268		\$1.1 B	49	construction	Russia
Elena Baturina					
1268		\$1.1 B	75	real estate	United States
Carl Berg					







1268			\$1.1 B	56	paper	China
	Cheung Yan					
1268			\$1.1 B	68	Netscape	United States
	James Clark					
1268			\$1.1 B	36	technology startups	United States
	Jack Dorsey					
1268			\$1.1 B	80	leisure craft	United States
	John Edson					
1268			\$1.1 B	55	Western Refining	United States
	Paul Foster					
1268			\$1.1 B	59	poultry	China
	Fu Guangming & family					







1268		\$1.1 B	60	real estate, education	Cyprus
Suat Günsel					
1268		\$1.1 B	65	oil and gas	United States
Daniel Harrison, III.					
1268		\$1.1 B	65	construction	China
Huang Zhenda & family					
1268		\$1.1 B	51	coal	China
Huo Qinghua					
1268		\$1.1 B	66	communications	United Kingdom
Mohammed Ibrahim					
1268		\$1.1 B	85	gas, petrochemicals	Brazil
Daisy Igel					







1268		\$1.1 B	81	agriculture	Australia
	Robert Ingham				
1268		\$1.1 B	62	MSC Direct Industrial	United States
	Mitchell Jacobson				
1268		\$1.1 B	61	Linak	Denmark
	Bent Jensen				
1268		\$1.1 B	86	finance, agriculture	Japan
	Ryoichi Jinnai				
1268		\$1.1 B	52	investments	China
	Ke Xiping & family				
1268		\$1.1 B	-	conglomerate	South Korea
	Kim Jun-Ki				







1268		\$1.1 B	50	diversified	Turkey
Mehmet Omer Koc					
1268		\$1.1 B	49	retail	Russia
Dmitry Korzhev					
1268		\$1.1 B	61	banking, insurance, media	Russia
Yuri Kovalchuk					
1268		\$1.1 B	59	retail	United States
Michael Krasny					
1268		\$1.1 B	84	oyster sauce	Hong Kong
Lee Man Tat					
1268		\$1.1 B	43	Groupon	United States
Eric Lefkofsky					







1268		\$1.1 B	67	medical devices	United States
James Leininger					
1268		\$1.1 B	49	pharmaceuticals	China
Li Li & family					
1268		\$1.1 B	84	Palm Oil	Indonesia
Lim Hariyanto Wijaya Sarwono					
1268		\$1.1 B	50	paper manufacturing	Brazil
Liu Ming Chung					
1268		\$1.1 B	50	agrobusiness	Russia
Alexander Lutsenko & family					
1268		\$1.1 B	67	energy investments	United States
William Macaulay					







1268		\$1.1 B	68	broadcasting	Brazil
Edir Macedo					
1268		\$1.1 B	51	social networking	Russia
Yuri Milner					
1268		\$1.1 B	85	transportation	United States
Manuel Moroun & family					
1268		\$1.1 B	89	Berkshire Hathaway	United States
Charles Munger					
1268		\$1.1 B	50	videogames	United States
Gabe Newell					
1268		\$1.1 B	58	agriculture	Romania
Ioan Niculae					

1268		\$1.1 B	63	tourism	Brazil
Guilherme Paulus					
1268		\$1.1 B	69	hotels, investments	United States
Nicholas Pritzker, II.					
1268		\$1.1 B	49	pharmaceuticals	China
Que Wenbin & family					
1268		\$1.1 B	62	infrastructure	India
G. M. Rao					
1268		\$1.1 B	60	chemicals	United Kingdom
James Ratcliffe					
1268		\$1.1 B	55	pharmaceuticals	Argentina
Alberto Roemmers					


1268			\$1.1 B	72	retail	United Kingdom
	David Sainsbury					
1268			\$1.1 B	63	autos	Russia
	Vladimir Scherbakov					
1268			\$1.1 B	50	refinery, chemicals	Russia
	Airat Shaimiev					
1268			\$1.1 B	48	refinery, chemical	Russia
	Radik Shaimiev					
1268			\$1.1 B	61	retail-apparel/shoe	China
	Sheng Baijiao					
1268			\$1.1 B	58	Dick's Sporting Goods	United States
	Edward Stack					


1268			\$1.1 B	63	McDonald's restaurants	Colombia
	Woods Staton					
1268			\$1.1 B	-	steel	Brazil
	Dorothea Steinbruch					
1268			\$1.1 B	70	coal	Indonesia
	Benny Subianto					
1268			\$1.1 B	49	manufacturing	China
	Tang Xiuguo					
1268			\$1.1 B	66	real estate	Thailand
	Wichai Thongthan					
1268			\$1.1 B	48	retail	Russia
	Dmitry Troitsky					

1268			\$1.1 B	41	Chobani	Turkey
	Hamdi Ulukaya					
1268			\$1.1 B	51	real estate, diversified	China
	Ye Cheng					
1268			\$1.1 B	50	decorations	China
	Ye Yuanxi & family					
1268			\$1.1 B	62	real estate	United States
	Denise York					
1268			\$1.1 B	61	real estate	China
	Zhang Guiping & family					
1332			\$1.05 B	60	pharmaceuticals	Israel
	Mori Arkin					


1332			\$1.05 B	69	banking, oil	Israel
	Zadik Bino					
1332			\$1.05 B	50	copper processing	China
	Cui Zhixiang					
1332			\$1.05 B	46	EasyJet	Cyprus
	Stelios Haji-Ioannou					
1332			\$1.05 B	55	investments	United States
	Seth Klarman					
1332			\$1.05 B	59	drug distribution	China
	Liu Baolin					
1332			\$1.05 B	74	publishing	Germany
	Monika Schoeller					


1332		\$1.05 B	49	publishing	Germany
Stefan von Holtzbrinck					







1332		\$1.05 B	56	chemical production	China
Wang Jinshu					







1332		\$1.05 B	44	pharmaceuticals	China
Wang Junmin					







1342		\$1 B	74	chemicals	Indonesia
Soegiarto Adikoesoemo					







1342		\$1 B	56	Jewelry	India
Joy Alukkas					


1342		\$1 B	58	forestry, mining	Chile
Patricia Angelini Rossi					


1342		\$1 B	50	steel	Spain
	Jose Maria Aristrain				
1342		\$1 B	67	security	United Kingdom
	Michael Ashcroft				
1342		\$1 B	76	finance	United States
	Thomas Bailey				
1342		\$1 B	47	real estate	Spain
	Enrique Banuelos				
1342		\$1 B	56	Publix supermarkets	United States
	Carol Jenkins Barnett				
1342		\$1 B	65	real estate investments	United States
	Thomas Barrack				


1342			\$1 B	42	Spanx	United States
	Sara Blakely					
1342			\$1 B	70	money management	United States
	Charles Brandes					
1342			\$1 B	59	Tory Burch LLC	United States
	Christopher Burch					
1342			\$1 B	46	Fashion	United States
	Tory Burch					
1342			\$1 B	50	manufacturing	China
	Cao Kejian					
1342			\$1 B	53	investments	New Zealand
	Christopher Chandler					


1342		\$1 B	57	diversified	Nepal
	Binod Chaudhary & family				
1342		\$1 B	50	construction & real estate	China
	Chen Jinshi & family				
1342		\$1 B	65	gaming	Malaysia
	Chen Lip Keong				
1342		\$1 B	61	hotels	China
	Chen Miaolin				
1342		\$1 B	55	financial services	Hong Kong
	Pollyanna Chu				
1342		\$1 B	67	investments	Spain
	Alberto Cortina				

1342		\$1 B	62	Trafigura	France
Claude Dauphin					
1342		\$1 B	72	Xerox	United States
Darwin Deason					
1342		\$1 B	39	Glencore International	Switzerland
Gary Fegel					
1342		\$1 B	85	electrical and industrial equipment	United States
David William Grainger					
1342		\$1 B	46	investments	Russia
Vladimir Gruzdev					
1342		\$1 B	84	Hallmark	United States
Donald Hall					


1342		\$1 B	48	poultry	Indonesia
	Santosa Handojo				







1342		\$1 B	73	retail	Australia
	Gerald Harvey				







1342		\$1 B	58	real estate	Singapore
	Asok Kumar Hiranandani				







1342		\$1 B	59	printing	Australia
	Huang Bingwen & family				







1342		\$1 B	47	retail	Belize
	Huang Maoru & family				







1342		\$1 B	83	software	Israel
	Morris Kahn				







1342		\$1 B	65	Jewelry	India
	T.S. Kalyanaraman				
1342		\$1 B	44	airport	Russia
	Dmitry Kamenshchik				
1342		\$1 B	38	Movies	United States
	Ryan Kavanaugh				
1342		\$1 B	52	energy	Turkey
	Saban Cemil Kazanci				
1342		\$1 B	67	art, real estate	United Kingdom
	Nasser Khalili				
1342		\$1 B	40	pharmaceuticals	Russia
	Viktor Kharitonin				







1342			\$1 B	45	diversified	Turkey
	Yildirim Ali Koc					
1342			\$1 B	43	oil and gas	Czech Republic
	Karel Komarek					
1342			\$1 B	45	real estate	China
	Kong Jian Min					
1342			\$1 B	54	LG	South Korea
	Koo Bon-Sik					
1342			\$1 B	59	construction	Spain
	Esther Koplowitz					
1342			\$1 B	72	Booyoung	South Korea
	Lee Joong-Keun					







1342			\$1 B	39	Samsung	South Korea
	Lee Seo-Hyun					
1342			\$1 B	56	pharmaceuticals	China
	Li Zhenjiang					
1342			\$1 B	45	diversified	China
	Liang Xinjun					
1342			\$1 B	62	copper, poultry	China
	Liu Xuejing & family					
1342			\$1 B	73	commodities	France
	Monique Louis-Dreyfus					
1342			\$1 B	50	manufacturing	China
	Mao Zhongwu					




1342		\$1 B	71	commodities	France
Marie-Jeanne Meyer					
1342		\$1 B	42	Diamond jewelry	India
Nirav Modi					
1342		\$1 B	43	food processing	Brazil
Marcos Antonio Molina dos Santos					
1342		\$1 B	92	oil	United States
William Moncrief, Jr.					
1342		\$1 B	79	Cisco	United States
John Morgridge					
1342		\$1 B	72	inherited, Mori Building	Japan
Yoshiko Mori					

1342			\$1 B	47	software	Israel
	Marius Nacht					
1342			\$1 B	69	retail	Japan
	Akio Nitori					
1342			\$1 B	54	Mirae	South Korea
	Park Hyeon-Joo					
1342			\$1 B	48	pharmaceuticals	South Africa
	Stephen Saad					
1342			\$1 B	48	Haci Omer sabanci Holding	Turkey
	Dilek Sabanci					
1342			\$1 B	40	haci Omer sabanci Holding	Turkey
	Sevil Sabanci Sabanci					

1342		\$1 B	48	Washington Redskins	United States
	Dan Snyder				
1342		\$1 B	89	real estate	United States
	Alexander Spanos & family				
1342		\$1 B	86	consumer products	Indonesia
	Harjo Sutanto				
1342		\$1 B	65	real estate	France
	Alain Taravella				
1342		\$1 B	67	real estate	Indonesia
	Alexander Tedja				
1342		\$1 B	73	transport	United States
	Jim Thompson				

1342		\$1 B	54	insurance	Russia
	<u>Sergei Tsikalyuk</u>				
1342		\$1 B	77	manufacturing	Austria
	<u>Max Turnauer</u>				
1342		\$1 B	67	real estate	Australia
	<u>John Van Lieshout</u>				
1342		\$1 B	65	telecom	Turkey
	<u>Murat Vargi</u>				
1342		\$1 B	38	agriculture	Ukraine
	<u>Andrey Verevskiy</u>				
1342		\$1 B	47	real estate	India
	<u>Jitendra Virwani</u>				

1342		\$1 B	50	fiber optic cables	China
	Wang Jianyi				
1342		\$1 B	62	coal mining	China
	Wang Yiting				
1342		\$1 B	51	sewage treatment	China
	Wen Jianping				
1342		\$1 B	54	manufacturing	Taiwan
	Wu Chung-Yi				
1342		\$1 B	50	manufacturing	China
	Xiang Wenbo				
1342		\$1 B	63	retail	Japan
	Takao Yasuda				

1342		\$1 B	71	diversified	China
	Larry Yung				
1342		\$1 B	49	diversified	China
	Zan Shengda				
1342		\$1 B	65	Bloomberg LP	United States
	Charles Zegar				
1342		\$1 B	52	real estate	China
	Zhang Keqiang				

Nguồn: <http://www.forbes.com/billionaires/>&<http://www.forbes.com/profile/pham-nhat-vuong/>



Nhóm mạng Việt Nam Văn Hiến

www.vietnamvanhien.net (Tin tức cập nhật thường xuyên)

www.vietnamvanhien.org (Thuần ngữ - Tải nhanh)

www.vietnamvanhien.info (Tủ sách Văn Hiến - Hơn 1300 tác phẩm)

www.vietnamvanhien.com (Kinh tế & Tài chính)

[Email: thuky@vietnamvanhien.net](mailto:thuky@vietnamvanhien.net)